

## **THÔNG BÁO NỘI BỘ**

**Chịu trách nhiệm xuất bản**

**LÂM TẤN HÒA**  
UV BTVTU, Trưởng Ban  
Tuyên giáo Tỉnh ủy,  
Hiệu trưởng Trường Chính trị  
tỉnh Sóc Trăng

### **Ban Biên tập**

**TRIỆU DUY NGỌC BẢO**  
**NGUYỄN THỊ AN DAO**

### **Trình bày**

**NGUYỄN THỊ AN DAO**

### **Ảnh bìa**

*Chí Bảo*

### **Trụ sở**

247 Nguyễn Trung Trực,  
thành phố Sóc Trăng  
ĐT: 0299. 3620258

### **Email:**

**[trungtambtgst@gmail.com](mailto:trungtambtgst@gmail.com)**

In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng,  
số lượng 4.300 quyển.

Giấy phép xuất bản  
số 29/GP- XBBT do Sở TT-TT ST  
cấp ngày 19-5-2022,

In xong và nộp lưu chiểu tháng 9 - 2022

## **TRONG SỐ NÀY**

### **\*Xây dựng Đảng**

- Xây dựng đội ngũ trí thức của  
tỉnh phục vụ yêu cầu phát triển  
nguồn nhân lực chất lượng cao.

*Lâm Tấn Hòa*

3

- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh  
tỉnh Sóc Trăng: Tiếp tục cống  
hiến và trưởng thành.

*Đông Hà*

10

### **\*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Rèn luyện đạo đức theo  
gương Bác.

*Hồng Vân*

15

### **\*Thông tin sinh hoạt chi bộ Thông tin trong tỉnh**

- Tình hình kinh tế - xã hội  
tỉnh Sóc Trăng tháng 8-2022

18

- Một số thông tin nổi bật của  
tỉnh Sóc Trăng tháng 8-2022

24

- Định hướng công tác tuyên  
truyền tháng 9-2022

31

### **Thông tin trong nước**

33

- Chiến lược phát triển cơ  
giới hóa nông nghiệp và chế  
biến nông, lâm, thủy sản đến  
năm 2030

- Nhiệm vụ, giải pháp hỗ  
trợ thanh niên khởi nghiệp giai  
đoạn 2022 - 2030

- Phương hướng phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển gắn với xây dựng các trung tâm kinh tế biển mạnh thời kỳ đến năm 2030

- Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050

- Một số nội dung hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025

- Ngày Tôn vinh tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

**Hoạt động đối ngoại - Tình hình thế giới**

56

- Kết quả Hội nghị Bộ trưởng ngoại giao ASEAN lần thứ 55 (AMM-55)

- Một số tình hình thế giới thời gian gần đây

- Những nội dung chính trong Sách Trắng Quốc phòng của Nhật Bản

**Vấn bản mới**

65

- Nghị quyết 87/NQ-CP về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến xếp loại đối với các doanh nghiệp nhà nước tham gia đóng góp, ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19

- Nghị định 50/2022/NĐ-CP quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập

**\*Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Những nhiệm vụ trọng tâm trong năm học mới.

*Thái Hòa*

68

- Dự án cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng: Quyết tâm triển khai thành công.

*Trung Dũng*

73

- Thi đua xây dựng “Tuyến đường nông thôn kiểu mẫu”.

*Xuân Mai*

78

- Chi cục Thuế khu vực Long Phú: Nỗ lực thu ngân sách Nhà nước vượt chỉ tiêu năm 2022.

*Chí Cường*

82

- Nhiều kết quả tích cực sau 10 năm triển khai Luật Phổ biến giáo dục pháp luật.

*Sở Tư pháp*

86

# Xây dựng đội ngũ trí thức của tỉnh phục vụ yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

## LÂM TẤN HÒA

Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo,  
Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh

*Qua 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 6/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, tỉnh Sóc Trăng đã đạt được những kết quả đáng phấn khởi, tạo tiền đề để tỉnh tiếp tục triển khai các chính sách đào tạo, sử dụng, đãi ngộ và phát huy hơn nữa vai trò của đội ngũ trí thức trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm phục vụ đắc lực cho công cuộc xây dựng và phát triển nhanh và bền vững của tỉnh.*

### **\*Bước phát triển vượt bậc**

Nguồn nhân lực chất lượng cao được hiểu là bộ phận tinh túy nhất của nguồn nhân lực, là lực lượng lao động được đặc trưng bởi trình độ học vấn, chuyên môn cao và có năng lực vận dụng sáng tạo những thành tựu khoa

học, công nghệ (KH-CN) hiện đại nhằm tạo ra năng suất, chất lượng, hiệu quả cao trong quá trình lao động, sản xuất. Nguồn nhân lực chất lượng cao được cấu thành từ bốn bộ phận cơ bản: đội ngũ các nhà quản lý, hoạch định chính sách; đội ngũ doanh nhân;

đội ngũ trí thức và đội ngũ lao động lành nghề, trong đó đội ngũ trí thức được xác định là nhân tố trung tâm trong cơ cấu hợp thành nguồn nhân lực chất lượng cao.

Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (sau đây gọi chung là Nghị quyết 27) xác định: *“Trí thức là những người lao động trí óc, có trình độ học vấn cao về lĩnh vực chuyên môn nhất định, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, truyền bá và làm giàu tri thức, tạo ra những sản phẩm tinh thần và vật chất có giá trị đối với xã hội”*.

Với tính cách là nguồn nhân lực chất lượng cao, việc xây dựng đội ngũ trí thức được tỉnh Sóc Trăng rất coi trọng và triển khai thực hiện. Đặc biệt sau khi có Nghị quyết 27, đội ngũ trí thức của tỉnh ngày càng được quan tâm đào tạo bài bản, có nhiều chính sách đãi ngộ và sử dụng hợp lý; đội ngũ trí thức ngày càng thể hiện rõ

vai trò và có những đóng góp tích cực cho sự phát triển của tỉnh. Theo đó, sau khi tiếp thu Nghị quyết, Tỉnh ủy Sóc Trăng đã kịp thời xây dựng và ban hành nhiều chính sách nhằm cụ thể Nghị quyết, điển hình là Chương trình hành động số 20-CTr/TU, ngày 7/11/2008 về Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhất là hai nghị quyết chuyên đề quan trọng là Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 11/7/2012 về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020 (nhiệm kỳ 2010 - 2015) và gần đây là Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 11/7/2021 về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030... Riêng UBND tỉnh đã ban hành Đề án Sóc Trăng 150 với mục tiêu đến năm 2015, đào tạo 20 tiến sĩ và 130 thạc sĩ trong và ngoài nước.

Với sự quan tâm tập trung triển khai các chính sách đào tạo, bồi dưỡng, qua 15 năm thực hiện Nghị quyết 27, tỉnh đã xây dựng được đội ngũ trí

thức có khả năng thích ứng tốt với môi trường làm việc; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) cấp tỉnh đến địa phương được nâng lên, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Đến nay, toàn tỉnh có 22.600 CBCCVC (trong đó, có 21 tiến sĩ, 1.017 thạc sĩ, 47 bác sĩ chuyên khoa cấp II, 408 bác sĩ chuyên khoa cấp I, 15.321 đại học và 5.783 cao đẳng, trung cấp); có 16 tổ chức KH-CN với tổng số nhân lực 1.211 người (trong đó, trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa II là 33 người, chiếm tỷ lệ 2,73%; thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa I 230 người, chiếm 19%; đại học, cao đẳng 948 người, chiếm 78,3%. (So với trước khi thực hiện Nghị quyết năm 2008, toàn tỉnh có 19.680 CBCCVC; trong đó, có 3 tiến sĩ, 102 thạc sĩ, 5.418 đại học và cao đẳng, 14.157 cán bộ trung cấp).

Song song đó, tỉnh cũng luôn quan tâm tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức trong công tác nghiên cứu và triển khai các đề tài, dự án. Với 1.253 nhân lực đang làm nhiệm vụ

khoa học và công nghệ (trình độ sau đại học có 177 người, đại học và cao đẳng 1.076 người). Từ năm 2008 đến nay, đã có 90 đề tài, dự án KH-CN của tỉnh, cấp quốc gia do trí thức làm chủ nhiệm được triển khai với kinh phí hơn 55 tỷ đồng; trong đó, 78 đề tài, dự án (có 4 dự án thuộc Chương trình KH-CN cấp quốc gia) đã được nghiệm thu và 12 đề tài, dự án (có 3 dự án cấp quốc gia) đang thực hiện. Ngoài ra, thông qua việc tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sóc Trăng đã có 202 sản phẩm, giải pháp kỹ thuật đăng ký tham gia (có 103 sản phẩm, giải pháp kỹ thuật của các tác giả đạt giải thưởng).

Bên cạnh đó, hàng năm Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở KH-CN, các đơn vị liên quan tổ chức họp mặt, diễn đàn trí thức KH-CN. Qua diễn đàn này, đội ngũ trí thức được định hướng phát triển, động viên, khích lệ, tạo cầu nối và khơi gợi tâm huyết, trí tuệ của đội ngũ trí thức hiến kế

và đóng góp cho sự nghiệp phát triển của tỉnh. Ngoài ra, tỉnh cũng tạo điều kiện để đội ngũ trí thức thường xuyên tham gia các hoạt động tư vấn, phản biện xã hội, phản biện đề án quy hoạch; thực hiện, thẩm định, nghiệm thu các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp cơ sở, cấp tỉnh, cấp bộ, quốc gia,... Qua đó, nhiều kết quả nghiên cứu, ứng dụng, đề xuất các giải pháp góp phần vào sự nghiệp phát triển của tỉnh.

Có thể nói, đội ngũ trí thức đã đóng góp tích cực vào xây dựng những luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách phát triển của địa phương; trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao dân trí; tích cực tham gia sáng tạo những công trình có giá trị về văn hóa và nghệ thuật, KH-CN với nhiều sản phẩm chất lượng cao, có sức cạnh tranh. Với những đóng góp tích cực cho sự phát triển KH-CN, có 211 trí thức được Bộ KH-CN tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp khoa học và công

nghệ”, 4 cá nhân được Trung ương tặng danh hiệu Trí thức KH-CN tiêu biểu. Đặc biệt, được Chủ tịch nước tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ” cho nhóm tác giả công trình “Nghiên cứu chọn tạo và phát triển giống lúa thơm Sóc Trăng ST24 và ST25 giai đoạn 2008 - 2016”. Ngoài ra, còn có 3 giải pháp sáng tạo KH-CN được công bố trong Sách vàng Sáng tạo Việt Nam, có 3 trí thức được tôn vinh “Nhà khoa học của nhà nông”.

Phát biểu tại buổi tọa đàm khoa học tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW do Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp với Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức, đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh cho rằng, thời gian qua, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các cấp ủy, chính quyền đặc biệt quan tâm đến công tác thu hút, tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bố trí sử

dụng đội ngũ trí thức. Đặc biệt, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định 3 khâu đột phá chiến lược, trong đó đột phá đầu tiên là phát triển toàn diện nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng từng bước yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Mặc dù có bước phát triển nhanh chóng, nhất là sau 15 năm thực hiện Nghị quyết 27, nhưng so với yêu cầu đòi hỏi của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay, việc xây dựng đội ngũ trí thức vẫn còn một số hạn chế và bất cập. Số lượng, chất lượng, cơ cấu đội ngũ trí thức của tỉnh phát triển chưa đồng đều, còn thiếu hợp lý về ngành nghề, thiếu đội ngũ chuyên gia đầu ngành, có năng lực chuyên môn cao trong lĩnh vực công nghệ, kỹ thuật; chưa có giải pháp phát huy vai trò đội ngũ trí thức ở ngoài khu vực công, các doanh nghiệp, xã hội, chủ yếu tập trung ở các ngành KH-CN, giáo dục và đào tạo, y tế. Nguyên nhân chủ yếu là

do công tác quy hoạch, đào tạo, sử dụng trí thức chưa thật sự đồng bộ; cơ chế, chính sách thu hút, đãi ngộ trí thức chưa đủ mạnh. Mặt khác, do điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn; cơ sở vật chất phục vụ cho công tác nghiên cứu, ứng dụng KH-CN còn hạn chế; chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; môi trường làm việc chưa thật sự hấp dẫn đối với một số trí thức được đào tạo sau đại học từ nước ngoài... là những rào cản trong việc phát huy vai trò cũng như tạo sự thu hút nguồn nhân lực trí thức đóng góp cho tỉnh.

### ***\*Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ trí thức***

Nghị quyết 06-NQ/TU, ngày 11/7/2021 của Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 đã đề ra quan điểm trong phát triển nguồn nhân lực đó là: “Chú trọng xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, trước

hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thực sự tiêu biểu về chính trị, tư tưởng, phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”. Đồng thời hướng mục tiêu đến năm 2030, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ khoa học - kỹ thuật, công chức, viên chức có năng lực, phong cách làm việc khoa học, chuyên nghiệp, hiện đại đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; có đội ngũ chuyên gia giỏi ở các ngành, lĩnh vực lợi thế của tỉnh.

Trong điều kiện Việt Nam nói chung, tỉnh Sóc Trăng nói riêng ngày càng hội nhập toàn diện vào sân chơi toàn cầu, với điểm xuất phát của ta tương đối thấp, nên muốn hội nhập thành công, chúng ta cần đặc biệt coi trọng phát huy nguồn nhân lực chất lượng cao, trước hết là nguồn nhân lực trí thức trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý và nghiên cứu khoa học được xác định là bộ phận quan trọng có vai trò quyết định đến chất lượng và hiệu quả nguồn nhân lực.

Muốn xây dựng được một đội ngũ trí thức phát triển vững mạnh, xứng tầm với vị trí, vai trò đối với sự phát triển hiện nay cần có một hệ thống đồng bộ các giải pháp từ việc đào tạo, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức; có cơ chế, chính sách đặc biệt để thu hút nhân tài đến làm việc tại tỉnh; đề cao vai trò tư vấn, phản biện xã hội trong hoạch định chính sách; tạo điều kiện thuận lợi về vật chất và tinh thần cho trí thức trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

Trước hết, đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý là bộ phận hoạch định đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “cán bộ là gốc của cách mạng, thành bại của cách mạng đều do cán bộ tốt hoặc kém”. Vì vậy, cần tập trung xây dựng được một đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý vừa có năng lực chuyên môn cao, có tầm nhìn chiến lược trong quản lý. Thời gian tới, tỉnh cần tập trung vào việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp



chiến lược có trình độ cao, có năng lực và phong cách làm việc khoa học, chuyên nghiệp, sáng tạo, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng và trình độ quản lý của Nhà nước.

Đối với đội ngũ cán bộ KH-CN, tỉnh cần tiếp tục bổ sung hoàn thiện các chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ xứng đáng, nhất là các cán bộ khoa học đầu ngành, chuyên gia giỏi, có nhiều đóng góp cho tỉnh nhà. Tạo môi trường, điều kiện vật chất và tinh thần, trong đó cần dành một phần kinh phí đầu tư hợp lý cho hoạt động nghiên cứu khoa học theo cơ chế “đặt hàng” các đề tài, dự án phát triển trên các lĩnh vực trọng tâm, cấp thiết của tỉnh để phát huy tiềm năng, lợi thế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, qua đó tạo cơ hội và điều kiện để cán bộ KH-CN cống hiến tài năng và hưởng lợi ích xứng đáng với giá trị lao động sáng tạo của mình.

Coi trọng vai trò tư vấn, phản biện, giám định xã hội của đội ngũ trí thức và các cơ quan nghiên cứu khoa học trong việc hoạch định đường lối, chủ trương và các dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Thực hành dân chủ, tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo, tư vấn, phản biện để đội ngũ trí thức, khoa học với năng lực chuyên môn và tâm huyết của mình ngày càng đóng góp tích cực và hiệu quả trong việc hoạch định chủ trương, chính sách phát triển phù hợp với quy luật khách quan và điều kiện thực tiễn để tỉnh Sóc Trăng ngày càng bứt phá đi lên.

Thực hiện đồng bộ và nhất quán những giải pháp đó trong thực tế sẽ sớm hình thành đội ngũ trí thức vững mạnh, hình thành nên nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng mục tiêu “đưa tỉnh Sóc Trăng phát triển nhanh, bền vững” mà Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra.□

## **Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng:**

# *Tiếp tục cống hiến và trưởng thành*

**ĐÔNG HÀ**

*Với việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng lần thứ VI, nhiệm kỳ 2017-2022, các tổ chức Đoàn và đoàn viên, thanh niên (ĐVTN) trong tỉnh đã đóng góp xứng đáng vào những thành tựu chung của tỉnh nhà.*

### **\*Hành động cách mạng**

Trong 5 năm qua, cùng với các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng luôn ý thức được vai trò, trách nhiệm của mình, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng lần thứ VI và Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI.

Xác định giáo dục cho ĐVTN là nhiệm vụ trọng tâm,

có ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt trong công tác đoàn, trong nhiệm kỳ qua, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được triển khai quyết liệt với nhiều đổi mới, sáng tạo, tăng cường tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị toàn Đoàn, chú trọng tổ chức bằng hình thức trực tuyến. Nội dung, phương thức giáo dục được triển khai đồng bộ, đổi mới theo hướng chất lượng, hiệu quả, phù hợp hơn với từng đối tượng đoàn viên, thanh thiếu nhi và với tình hình của địa phương. Bên

cạnh đó, công tác giáo dục thanh thiếu nhi thông qua các phong trào hành động cách mạng tiếp tục là phương thức giáo dục thiết thực và mang lại hiệu quả cao, tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác giáo dục của Đoàn. Đặc biệt, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” được triển khai sâu rộng trong toàn Đoàn và dần trở thành nhu cầu tự thân của tuổi trẻ, qua đó xuất hiện nhiều mô hình hay, cách làm hiệu quả trong học tập và làm theo lời Bác đã khơi dậy tinh thần thi đua, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ trên các lĩnh vực đời sống xã hội.

Cùng với công tác giáo dục, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh cũng tích cực đẩy mạnh các phong trào hành động cách mạng với nhiều chương trình hành động cụ thể và việc làm thiết thực. Luôn xuất phát từ thực tiễn và bám sát nhiệm vụ chính trị, các phong trào cũng được tích cực đổi mới nội dung, phương thức triển khai theo hướng phù

hợp với xu thế phát triển và nhu cầu của thanh thiếu nhi; đồng thời, các cấp bộ đoàn còn đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả, gia tăng giá trị, tính thiết thực trong triển khai phong trào. Ba phong trào “*Thanh niên tình nguyện*”, “*Tuổi trẻ sáng tạo*”, “*Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc*” và ba Chương trình “*Đồng hành với thanh niên trong học tập*”, “*Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp*” và “*Đồng hành với thanh niên rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần*” và các phong trào nhánh được triển khai quyết liệt với nhiều chương trình hành động cụ thể, việc làm thiết thực và đã phát huy tác dụng tích cực. Trong 5 năm qua, các phong trào hành động cách mạng có bước phát triển mới về quy mô, hiệu quả, thể hiện rõ nét vai trò xung kích, tinh thần tình nguyện, sáng tạo của thanh niên trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, đóng góp tích cực vào quá trình phát

triển của tỉnh; qua đó tạo môi trường thực tiễn phong phú để phát huy, rèn luyện, khơi dậy tiềm năng của ĐVTN. Thông qua các phong trào, các cấp bộ đoàn đã thực hiện 26 công trình thanh niên cấp tỉnh, 486 công trình thanh niên cấp huyện, 3.101 công trình thanh niên cấp xã với tổng giá trị trên 32,8 tỷ đồng; ĐVTN trong toàn tỉnh đã đề xuất 16.741 ý tưởng, sáng kiến, trong đó có 5.779 ý tưởng, sáng kiến được hỗ trợ hoặc kết nối hiện thực hóa. Bên cạnh đó, từ các phong trào của chương trình đồng hành với thanh niên đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần giải quyết ngày càng tốt hơn nhu cầu, nguyện vọng, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của thanh niên; huy động được các nguồn lực xã hội hỗ trợ thanh niên trong học tập, lập thân, lập nghiệp, khởi nghiệp, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần và phát triển kỹ năng xã hội.

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, tổ chức Đoàn, Hội, Đội các cấp đã chủ động, linh hoạt đổi

mới nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với diễn biến của tình hình dịch bệnh, với yêu cầu nhiệm vụ chính trị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, các nền tảng số; triển khai kịp thời các công trình, phần việc thanh niên, các sáng kiến vì cộng đồng, đảm bảo thực hiện mục tiêu kép, vừa phát triển kinh tế - xã hội, vừa kiểm soát tốt dịch bệnh, đạt nhiều kết quả tích cực, tạo dấu ấn nổi bật, được cấp ủy, chính quyền và nhân dân đánh giá cao.

### **\*Kinh nghiệm thực tiễn**

Những nỗ lực, cố gắng của tổ chức Đoàn và tuổi trẻ tỉnh Sóc Trăng trong 5 năm qua đã khẳng định sự nối tiếp truyền thống cách mạng của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; thể hiện vai trò đi đầu, xung kích của tuổi trẻ trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị. Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh - Triệu Thị Ngọc Diễm, nhận định: "Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp và tuổi trẻ tỉnh nhà đã phát huy những thuận lợi, nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn, thực

hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng lần thứ VI, nhiệm kỳ 2017 - 2022, đóng góp xứng đáng vào những thành tựu chung của tỉnh nhà". Và từ thực tiễn hoạt động trong 5 năm qua, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh đã đúc rút được những bài học kinh nghiệm quan trọng.

*Một là*, các cấp bộ đoàn trong tỉnh đã bám sát và tranh thủ sự chỉ đạo của cấp ủy đảng, nhiệm vụ chính trị của Đoàn; thường xuyên nắm bắt, dự báo tình hình thanh niên nhằm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Đoàn phù hợp. Đặc biệt, trước những diễn biến bất thường của thiên tai, dịch bệnh như đại dịch COVID-19 cần kịp thời thích ứng, đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động, kịp thời cập nhật các nội dung mới theo tình hình thực tế và theo chỉ đạo của Đảng, chính quyền và Đoàn cấp trên.

*Hai là*, chủ động, kiên trì trong tham mưu cấp ủy đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tạo cơ chế, chính sách cho

công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp, tăng cường khai thác các nguồn lực phục vụ hoạt động. Lựa chọn nội dung có trọng tâm, trọng điểm, tạo sức lan tỏa trong tổ chức và triển khai các phong trào hành động cách mạng của Đoàn trên cơ sở khơi dậy, phát huy sức sáng tạo của thanh niên, thu hút đông đảo lực lượng ĐVTN tham gia.

*Ba là*, thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức giáo dục; phương thức hoạt động phong trào phù hợp với thực tiễn cuộc sống, lợi ích chính đáng của thanh niên và yêu cầu giáo dục thanh niên qua thực tiễn hành động. Chú trọng giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi, coi trọng rèn luyện đạo đức cán bộ Đoàn. Chủ động, thường xuyên nắm bắt tình hình, nhu cầu thanh niên; lựa chọn phương thức tiếp cận phù hợp xu thế phát triển, có sức tác động mạnh đến thanh niên để định hướng, vận động, phát huy vai trò của thanh niên. Chú ý nâng

cao chất lượng, hiệu quả, gia tăng giá trị, tính thiết thực trong triển khai phong trào; có chọn điểm sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình, giải pháp mới, hiệu quả.

*Bốn là*, cần làm tốt công tác bồi dưỡng, tập huấn, quy hoạch, luân chuyển đội ngũ cán bộ Đoàn. Xác định cán bộ là nhân tố then chốt cho sự ổn định và phát triển của tổ chức Đoàn, đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn có đạo đức, tâm huyết, trách nhiệm, gắn bó với thanh niên; có trình độ, kỹ năng, phương pháp công tác, sáng tạo, dám nghĩ, biết làm, dám chịu trách nhiệm, sẵn sàng đảm nhận việc mới, việc khó. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện các chủ trương công tác Đoàn để kịp thời, quyết liệt triển khai các giải pháp, hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra.

*Năm là*, trong công tác chỉ đạo phải có trọng tâm, trọng điểm, linh hoạt, sáng tạo, nhạy bén, sát hợp với tình hình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Tăng cường

ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành; tinh giảm các văn bản, thủ tục hành chính, giảm tải tổ chức hội nghị, linh động trong điều hành nhưng vẫn bảo đảm hiệu quả công tác. Thường xuyên, kịp thời phát hiện, tôn vinh và nhân rộng các sáng kiến, điển hình tiên tiến, nhân tố mới của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Kiên quyết giữ vững và thực hiện đến cùng các mục tiêu hằng năm, nhiệm kỳ đã đề ra.

Có thể nói, với việc ý thức được vai trò, trách nhiệm của mình, bằng quyết tâm và hành động cụ thể, các tổ chức Đoàn và ĐVTN trong tỉnh đã hoàn thành nhiệm vụ chính trị của mình trong chặng đường 5 năm qua. Các phong trào hành động cách mạng của Đoàn đã góp phần trực tiếp để thanh niên rèn luyện, cống hiến, trưởng thành và để tổ chức Đoàn ngày thêm vững mạnh, thực sự là lực lượng xung kích cách mạng của Đảng bộ tỉnh, đóng góp xứng đáng vào những thành tựu chung của tỉnh nhà. □

## RÈN LUYỆN ĐẠO ĐỨC THEO GƯƠNG BÁC

*Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tâm niệm: “Cán bộ là tiền vốn của đoàn thể. Có vốn thì mới làm ra lãi. Bất cứ chính sách công tác gì nếu có cán bộ tốt thì thành công, tức là có lãi. Không có cán bộ tốt thì hỏng việc, tức là lỗ vốn”. Chính vì vậy, Người luôn quan tâm chăm lo việc xây dựng và rèn luyện nhân cách cán bộ lãnh đạo, đây là một trong những nội dung quan trọng của công tác cán bộ, góp phần để mỗi người hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao phó, xứng đáng là người lãnh đạo, người đẩy tớ thật trung thành của nhân dân. Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đã và đang ra sức phấn đấu phát huy cao độ ý chí tự lực, tự cường, đưa nước ta trở thành nước phát triển, sánh vai cùng các cường quốc trên thế giới, thì việc học và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh càng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. “Thông báo nội bộ” xin trân trọng giới thiệu mẫu chuyện “Câu chuyện nhỏ và bài học lớn”.*

### Mẫu chuyện

“Trong một bài hồi tưởng về cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng, đồng chí Việt Phương kể lại một câu chuyện sau đây:

Vào một buổi sáng, Bác Hồ đi từ ngôi nhà sàn của Người sang Phủ Thủ tướng tìm đồng chí Phạm Văn Đồng để trao đổi về một vấn đề quan trọng. Lúc đó, đồng chí Phạm Văn Đồng đang làm việc tại Văn phòng, tuy cũng nằm trong khu Phủ Chủ tịch nhưng cách xa Phủ

Thủ tướng tới vài trăm mét. Một đồng chí bảo vệ vội vã đạp xe ra báo với Thủ tướng. Vội quá, Thủ tướng dùng ngay chiếc xe đạp của đồng chí bảo vệ phóng về gặp Bác. Đồng chí bảo vệ không thể để Thủ tướng rời xa mình, mà lại không có thời gian tìm chiếc xe đạp khác, nên anh đành lập tức chạy bộ theo sau Thủ tướng. Bác Hồ đứng sẵn ở sân chờ đồng chí Phạm Văn Đồng. Khi Thủ tướng vừa xuống xe, chưa kịp chào hỏi gì, Bác đã nói ngay:

- Sao chú không đèo chú bảo vệ đằng sau xe để cùng về, lại để chú ấy chạy bộ?

Thủ tướng Phạm Văn Đồng lúc đó như chợt nhận ra, vội đáp:

- Xin lỗi Bác.

Đáp vậy, nhưng sau đó đồng chí Phạm Văn Đồng đã suy nghĩ rất kỹ về lời nhắc nhở nhẹ nhàng mà nghiêm khắc của Bác Hồ. Sáng hôm sau, trong lúc làm việc với một số đồng chí cấp dưới, ông kể lại câu chuyện trên cho mọi người cùng nghe, rồi nói:

- Tôi đã nghĩ về lời của Bác. Lòng nhân ái, thương yêu và kính trọng con người, phải chân thực từ trong tâm của ta, rồi tự nhiên bật ra thành thái độ và hành động, chẳng phải suy nghĩ gì, như là từ bản năng”.

*(Trích “Những chuyện kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Tập 2, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, Ban Tuyên giáo Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2013)*

## **Học và làm theo Bác**

Rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng đối với cán bộ, đảng viên là vấn đề được Bác Hồ rất quan tâm giáo dục và

rèn luyện. Dù bất kỳ ở cương vị nào, với Bác, cán bộ phải luôn thực hành đạo đức cách mạng trong hành vi của mình. Mẩu chuyện tuy ngắn nhưng ý nghĩa và những bài học để lại cho mỗi chúng ta thật sâu sắc.

*Một là*, trau dồi đạo đức, rèn luyện nhân cách và phong cách ứng xử sao cho thật sự nhân ái, xứng tầm, đó là câu chuyện không của riêng ai. Chính vì vậy, cấp ủy các cấp cần quan tâm hơn nữa, sâu sát hơn nữa, dành nhiều thời gian hơn để đưa việc rèn luyện phong cách ứng xử của cán bộ, đảng viên, công chức cơ quan, đơn vị mình trở thành nền nếp, thói quen thường ngày thông qua các phong trào thi đua thiết thực để xây dựng hình ảnh người cán bộ tận tụy, gương mẫu, thân thiện, hết lòng vì công việc. Trong đó, chú trọng phát huy tính tiên phong của người đứng đầu trong thực hành và rèn luyện phong cách ứng xử, thực hành các chuẩn mực đạo đức của người cán bộ, đảng viên.

*Hai là*, rèn luyện và thực hành lòng nhân ái là một



nhiệm vụ quan trọng trong thực hành đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã suy ngẫm và rút ra từ lời dạy của Bác: “Lòng nhân ái, thương yêu và kính trọng con người, phải chân thực từ trong tâm của ta, rồi tự nhiên bật ra thành thái độ và hành động, chẳng phải suy nghĩ gì, như là từ bản năng”. Vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, dù ở bất kỳ cương vị nào, phải nhận thức sâu sắc về đạo đức cách mạng, về lòng nhân ái, tình yêu thương đồng đội, yêu thương con người. Tất cả những điều đó phải được thể hiện trong hoạt động thực tiễn của bản thân; trong sinh hoạt, học tập, lao động, công tác; trong mối quan hệ với Đảng, Nhà nước và nhân dân. Đồng thời, để phát huy hiệu quả việc rèn luyện các chuẩn mực đạo đức cách mạng, mỗi cán bộ, đảng viên phải quyết tâm rèn luyện thường xuyên, nghiêm khắc với chính mình; kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, đánh bại những thói hư,

tật xấu luôn ẩn náu trong mỗi con người.

*Ba là*, ra sức phấn đấu và thực hiện tốt phương châm “Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”. Chính vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy tinh thần tiên phong, gương mẫu, sáng tạo trong rèn luyện, thực hành đạo đức cách mạng; mạnh dạn đề xuất với cơ quan, đơn vị những cách làm hay, những giải pháp hiệu quả. Qua đó, lan tỏa phong trào xây dựng hình mẫu cán bộ, đảng viên uy tín, đáng tin cậy, xứng đáng với niềm tin của nhân dân.

Tóm lại, học và làm theo gương Bác về rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng là nhiệm vụ rất quan trọng, nhất là trong bối cảnh cả tính ta đoàn kết, phấn đấu, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra.

**HỒNG VÂN**

## **TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH SÓC TRĂNG THÁNG 8-2022**

*Trong tháng 8-2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục triển khai thực hiện 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu điều hành phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương. Theo đó, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng tháng 8 và 8 tháng năm 2022 tiếp tục đạt được một số kết quả khả quan.*

### **\*Nông nghiệp, nông thôn**

Toàn tỉnh xuống giống được 332.265ha lúa, tăng 3,2% so cùng kỳ năm 2021; đã thu hoạch 221.723ha (chiếm gần 67% tổng diện tích xuống giống). Sản lượng thu hoạch đạt 1,4 triệu tấn (tăng 12% so cùng kỳ); trong đó, sản lượng lúa đặc sản, chất lượng cao chiếm 89,7% tổng sản lượng lúa. Trong tháng 8, tình hình tiêu thụ lúa thuận lợi, giá các nhóm lúa tăng từ 100 - 1.100 đồng/kg so với cùng kỳ; trong đó, giá

lúa thường từ 5.300 - 5.700 đồng/kg, lúa thơm nhẹ dao động từ 5.600 - 5.800 đồng/kg, nhóm lúa ST từ 6.900 - 7.300 đồng/kg.

Diện tích gieo trồng rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày là 40.537ha, tăng 11% so với cùng kỳ; trong đó, hành tím 5.976ha (giảm 0,4%), mía 3.112ha (giảm 7,6%, chủ yếu giảm diện tích trồng mía kém hiệu quả để chuyển đổi sang cây trồng, vật nuôi khác hiệu quả hơn). Diện tích cây ăn trái toàn tỉnh

là 28.449ha (tăng 0,14%); trong đó, tập trung vào một số cây trồng chính như: chuối, xoài, cây có múi, vú sữa, nhãn,... Tình hình tiêu thụ rau màu trong tháng 8 tương đối ổn định, giá một số loại rau so với cùng kỳ tăng từ 2.000 - 27.000 đồng/kg; giá cây ăn trái tăng từ 5.000 - 17.000 đồng/kg.

Tổng đàn gia súc khoảng 226.254 con, tăng 13,4% so cùng kỳ; trong đó, đàn heo tăng gần 20%, đàn bò tăng 0,04%, đàn trâu tăng 0,11%, đàn dê tăng 0,95%. Tình hình tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi khá ổn định, giá một số sản phẩm chăn nuôi tăng so cùng kỳ từ 7.000 - 30.000 đồng/kg, riêng trứng gia cầm giảm từ 100 - 600 đồng/trứng.

Tổng diện tích thả nuôi thủy sản là 67.053ha, tăng 9,7% so với cùng kỳ; trong đó, nuôi tôm nước lợ 47.955ha (tăng 14,3%), diện tích tôm bị thiệt hại chiếm 4,7% diện tích thả nuôi (cùng kỳ 5,2%). Tổng sản lượng thủy - hải sản 196.597 tấn,

tăng 5,8%; trong đó, sản lượng nuôi là 155.456 tấn (tăng 11%), sản lượng khai thác biển 37.668 tấn (giảm 11% do giá nhiên liệu tăng cao nên số lượng tàu ra khơi giảm). Giá thu mua tôm thẻ tăng so cùng kỳ, dao động từ 110.000 - 246.000 đồng/kg tùy loại, tăng từ 17.000 - 25.000 đồng/kg).

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện. Đến nay, tỉnh đã có 3/10 huyện, thị xã đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; có 58/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó, có 9 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao).

### **\*Công nghiệp**

Sản xuất công nghiệp của tỉnh tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng khá nhờ việc nỗ lực phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 8

tăng gần 44,3% so với cùng kỳ. Tính chung 8 tháng năm nay, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng gần 14%; trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 14%, sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước, điều hòa không khí tăng 11% và cung cấp nước, hoạt động quản lý, xử lý rác thải, nước thải tăng 12%.

### **\*Thương mại, dịch vụ**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội tháng 8 là 6.353 tỷ đồng, tăng gần 107% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 8 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 44.141 tỷ đồng, đạt 73,6% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 24,5%.

Giá trị xuất khẩu hàng hóa tháng 8 là 101 triệu USD, tăng 18% so cùng kỳ. Tính chung 8 tháng, giá trị xuất khẩu hàng hóa là 1.050 triệu USD, đạt 87,5% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 24,3%; trong đó, xuất khẩu thủy sản 745 triệu

USD (tăng 18%), xuất khẩu gạo 230 triệu USD (tăng gần 50%), xuất khẩu hàng may mặc đạt 67 triệu USD (tăng 67,5%).

Giá trị nhập khẩu hàng hóa tháng 8 là 26 triệu USD, tăng gần 59% so cùng kỳ. Tính chung 8 tháng, giá trị nhập khẩu hàng hóa là 170 triệu USD, giảm 25%.

Lĩnh vực du lịch tiếp tục phục hồi mạnh mẽ cả về lượng khách và doanh thu. Tổng lượt khách du lịch đến tỉnh trong tháng 8 đạt khoảng 312.400 lượt (có 1.400 lượt khách quốc tế), tăng 217 lần so cùng kỳ; doanh thu từ dịch vụ du lịch đạt gần 174 tỷ đồng, tăng 600 lần. Tổng lượt khách du lịch đến tỉnh và doanh thu du lịch tăng mạnh là do giá trị so sánh tại thời điểm năm 2021 đạt thấp do ảnh hưởng của tình hình dịch COVID-19.

### **\*Phát triển doanh nghiệp**

Tình hình phát triển doanh nghiệp (DN) trên địa bàn tỉnh tháng 8 ghi nhận

nhiều tín hiệu khả quan, với 45 DN đăng ký thành lập mới, tổng vốn đăng ký 610 tỷ đồng (tăng 40 DN và vốn đăng ký tăng 540 tỷ đồng so cùng kỳ); 6 DN quay trở lại hoạt động, tăng 3 DN; có 10 DN đăng ký giải thể, tăng 10 DN.

Tính chung 8 tháng, có 334 DN thành lập mới, tăng 82 DN so cùng kỳ (tăng 33%), với vốn đăng ký 2.060 tỷ đồng, tăng 17%; có 74 DN tạm ngừng kinh doanh, tăng 15 DN và 70 DN giải thể, tăng 16 DN. Đáng chú ý, số DN quay trở lại hoạt động và nỗ lực phục hồi, phát triển sản xuất, kinh doanh khá cao, đạt 65 DN, tăng 55% so cùng kỳ.

### **\*Tài chính, đầu tư công**

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp chủ động triển khai chặt chẽ, điều hành dự toán thu - chi trong phạm vi dự toán được giao. Tổng thu ngân sách nhà nước tính đến cuối tháng 8 đạt gần 3.234,6 tỷ đồng, đạt 78,6% dự toán năm 2022 và

bằng 95,5% so cùng kỳ năm 2021; trong đó, thu nội địa gần 3.211,2 tỷ đồng, đạt 80% dự toán, tăng 0,15%. Tổng chi ngân sách địa phương là 7.089,6 tỷ đồng, đạt 58% dự toán năm.

Tính cũng yêu cầu các sở, ban, ngành, các chủ đầu tư và UBND các huyện, thị xã, thành phố nỗ lực tối đa, triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp thúc đẩy tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2022. Kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2022 là 4.500,725 tỷ đồng, kế hoạch tỉnh giao bổ sung 75,199 tỷ đồng, kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2021 kéo dài thời gian thực hiện sang năm 2022 là 615,795 tỷ đồng. Đến ngày 15/8/2022, vốn được Thủ tướng Chính phủ giao giải ngân đạt hơn 33% kế hoạch, vốn tỉnh giao bổ sung giải ngân đạt 30%, vốn ngân sách địa phương năm 2021 kéo dài giải ngân đạt 39,65% kế hoạch.

## **\*Văn hóa - xã hội**

Trong tháng 8, ngành Giáo dục - Đào tạo tỉnh quan tâm thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; tổ chức tổng kết năm học 2021-2022 và triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 trong toàn ngành; tổ chức cho giáo viên lớp 3, lớp 7, lớp 10 tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa để áp dụng cho năm học 2022-2023 theo các đầu sách, bộ sách đã được phê duyệt. Tính đến tháng 8, toàn tỉnh có 365/463 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, chiếm 79%.

Các hoạt động thể dục - thể thao được tích cực triển khai. Tỉnh đã cử vận động viên tham gia 6 giải thể thao quốc gia (Giải bóng chuyền bãi biển các lứa tuổi trẻ toàn quốc, Giải vô địch bóng chuyền bãi biển đồng đội quốc gia, Giải vô địch bắn cung trẻ quốc gia, Giải vô địch cầu mây trẻ quốc gia, Giải vô địch Judo trẻ quốc gia, Giải vô địch Petanque

(bi sắt) trẻ - thanh thiếu niên quốc gia), qua đó đạt 23 huy chương các loại (8 HC vàng, 7 HC bạc, 8 HC đồng).

Ngành Y tế quan tâm thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân, nhất là công tác phòng, chống dịch COVID-19, đẩy nhanh tiến độ tiêm vaccine mũi bổ sung ngừa COVID-19 cho các nhóm đối tượng trên địa bàn tỉnh. Tính đến ngày 24/8, toàn tỉnh ghi nhận 1.528 ca mắc bệnh tay chân miệng, tăng 817 ca so cùng kỳ; sốt xuất huyết 1.223 ca, tăng 986 ca.

Trong tháng 8, toàn tỉnh đã tư vấn việc làm trong và ngoài nước cho 1.218 lượt lao động; tổ chức 2 phiên giao dịch việc làm, tiếp nhận và giải quyết 874 hồ sơ đăng ký hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp, cấp mới 3 giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại công ty trên địa bàn tỉnh.

## **\*Thanh tra, tư pháp**

Trong tháng 8, toàn tỉnh đã triển khai 5 cuộc thanh

tra hành chính tại 5 đơn vị; 88 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 585 tổ chức, cá nhân. Qua đó, đã phát hiện sai phạm về kinh tế là 6.860 triệu đồng; kiến nghị thu hồi về ngân sách Nhà nước 384 triệu đồng; đã ban hành 29 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt trên 175,4 triệu đồng.

Toàn tỉnh tiếp 120 lượt công dân với 120 vụ việc và đã giải quyết 100% vụ việc thông qua giải thích, thuyết phục và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Ngoài ra, tiếp nhận 160 đơn, qua phân loại có 110 đơn kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; qua đó, đã giải quyết 63/110 đơn kiến nghị, phản ánh theo quy định.

### **\*An ninh, trật tự xã hội**

Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững và ổn

định, không phát sinh “điểm nóng” phức tạp về an ninh trật tự. Trong tháng 8, toàn tỉnh phát hiện 37 vụ việc có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội (tăng 3 vụ so với tháng trước); đã điều tra làm rõ 33 vụ (tỷ lệ 89%), trong đó có 9/9 vụ rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng. Trong tổng số vụ có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội, tội trộm cắp tài sản có 14 vụ (chiếm 38%), tội cố ý gây thương tích có 6 vụ (chiếm 16%), các loại tội phạm khác có 17 vụ (chiếm 46%).

Cơ quan chức năng đã tổ chức 81 cuộc tuần tra kiểm soát an toàn giao thông, kiểm tra 472 trường hợp và xử phạt với số tiền 7,3 triệu đồng. Trong tháng 8, toàn tỉnh đã xảy ra 18 vụ tai nạn giao thông, làm 12 người chết và làm 14 người bị thương (tăng 7 vụ, tăng 3 người chết, tăng 7 người bị thương so tháng trước; tăng 14 vụ, tăng 8 người chết, tăng 11 người bị thương so cùng kỳ).□

## **Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 8-2022**

**Tổ chức Họp mặt kỷ niệm 77 năm  
Ngày Cách mạng tháng Tám 1945  
và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam**

Sáng ngày 31-8, tại Thị xã Ngã Năm, Thị ủy - HĐND - UBND - Ủy ban MTTQVN TX.Ngã Năm long trọng tổ chức Họp mặt kỷ niệm 77 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2022) và Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2022). Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XIV, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh qua các thời kỳ, lãnh đạo TX.Ngã Năm qua các thời kỳ, các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cùng đến dự. Tại buổi họp mặt, đại biểu được nghe

bài phát biểu ôn lại lịch sử hào hùng và thắng lợi vĩ đại của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và giá trị, ý nghĩa lịch sử của Ngày Quốc khánh nước CHXHCN Việt Nam 2/9; xem phim phóng sự “Ngã Năm sau ngày giải phóng thống nhất đất nước”; tóm tắt thành quả của Đảng bộ, quân và dân TX.Ngã Năm nói riêng và tỉnh Sóc Trăng nói chung trong công cuộc bảo vệ và xây dựng quê hương, đất nước. Đồng chí Kim Thái Phong, Chủ tịch UBND TX.Ngã Năm, nhấn mạnh: Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Ngã Năm đã phát huy truyền thống anh



hùng trong chiến tranh, ra sức khắc phục khó khăn, củng cố sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu trong từng thời kỳ; đặc biệt là lãnh đạo

phát triển kinh tế theo hướng khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương và đẩy mạnh các khâu đột phá chiến lược trong phát triển kinh tế, sớm đưa Ngã Năm phát triển nhanh và bền vững.

## **Quán triệt Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân**

Ngày 15-8, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân. Mục tiêu của Nghị quyết số 12-NQ/TW là tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu sắc, toàn diện trong xây dựng lực lượng Công an nhân dân chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn kỷ cương, trật tự xã hội. Bên cạnh đó, Hội nghị cũng thông qua dự thảo Chương trình của

Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW và dự thảo Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “tiếp tục đẩy mạnh xây dựng công an xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”. Dịp này, Tỉnh ủy - HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Sóc Trăng đã tặng lẵng hoa và gửi lời chúc mừng 77 năm Ngày truyền thống lực lượng Công an nhân dân (19/8/1945 - 19/8/2022) đến toàn thể cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

## **Kỳ họp thứ 9 HĐND tỉnh thông qua nhiều nghị quyết quan trọng nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội**

Ngày 30-8, HĐND tỉnh Sóc Trăng khóa X tổ chức Kỳ họp thứ 9. Tại kỳ họp chuyên đề này, đại biểu đã thảo luận, xem xét, cho ý kiến một số tờ trình, dự thảo của UBND tỉnh đối với 18 nội dung nghị quyết, trong đó chủ yếu là việc phân bổ vốn ngân sách nhà nước để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, chủ trương đầu tư một số dự án giao thông và trạm y tế tuyến xã... Trong đó, đáng chú ý là nội dung Dự án Phát triển thủy sản bền vững tỉnh Sóc Trăng được thực hiện tại 3 huyện là Cù Lao Dung, Mỹ Xuyên, Trần Đề và TX.Vĩnh Châu trong thời gian 4 năm, với tổng mức đầu tư 992,3 tỷ đồng (tương đương 42,74 triệu USD); mục tiêu là nhằm tăng cường quản lý ngành thủy sản và gia tăng giá trị sản phẩm thông qua nâng cấp cơ sở hạ tầng “thông minh”. Trên cơ sở đó, cùng với báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế

và ngân sách HĐND tỉnh, đại biểu thống nhất cao với 18 nội dung tờ trình dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp.

Cũng tại kỳ họp, đại biểu đã biểu quyết miễn nhiệm chức vụ Ủy viên UBND đối với đồng chí Lâm Sách - Phó trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đồng thời, bầu bổ sung chức vụ Ủy viên UBND, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với đồng chí Lý Rotha - Trưởng Ban Dân tộc tỉnh.

Phát biểu bế mạc kỳ họp, đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đề nghị: UBND tỉnh tập trung chỉ đạo triển khai các nghị quyết vừa được thông qua đảm bảo đúng trình tự, quy định của pháp luật. Quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp phù hợp để đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, kế hoạch vốn được giao năm 2022. Thường trực

HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh tăng cường công tác giám sát, khảo sát theo kế hoạch; phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt

Nam tỉnh tiếp xúc cử tri để báo cáo kết quả kỳ họp và lắng nghe nguyện vọng của nhân dân, phản ánh kịp thời với HĐND tỉnh.

## **Tọa đàm về xây dựng, đổi mới đội ngũ trí thức thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

Ngày 12-8, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp với Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức Tọa đàm khoa học Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 6/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Theo báo cáo của Tỉnh ủy, trước khi thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW, năm 2008, tỉnh Sóc Trăng có 19.680 cán bộ, công chức, viên chức; trong đó, có 3 tiến sĩ, 102 thạc sĩ, 5.418 người có trình độ đại học và cao đẳng và 14.157 trình độ trung cấp. Hiện nay, toàn tỉnh có 22.600 cán bộ, công chức, viên chức; trong đó, có 21 tiến sĩ, 1.017 thạc sĩ, 47 bác sĩ

chuyên khoa cấp II, 408 bác sĩ chuyên khoa cấp I, 15.321 đại học và 5.783 cao đẳng - trung cấp; có 16 tổ chức khoa học và công nghệ với tổng số nhân lực 1.211 người (trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa II là 33 người; thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa I là 230 người; đại học, cao đẳng 948 người).

Phát biểu kết thúc buổi tọa đàm, trên cơ sở kết quả đạt được và những hạn chế, khó khăn, cũng như những ý kiến của đại biểu đề xuất các giải pháp thực hiện tốt hơn nữa công tác xây dựng đội ngũ trí thức trong thời gian tới, đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, cho biết: Trong thời gian tới, để tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác xây dựng, phát huy

vai trò của đội ngũ trí thức, tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ,

công chức, viên chức; triển khai chính sách về thu hút, đãi ngộ nhân tài, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

## **Thành lập Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động dự bị chiến đấu**

Ngày 9-8, tại Công an tỉnh đã diễn ra Lễ Tuyên thệ thành lập Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động dự bị chiến đấu, thuộc Công an tỉnh Sóc Trăng. Buổi lễ đã thông qua các quyết định của Giám đốc Công an tỉnh về triển khai các Đại đội, Trung đội, Tiểu đội. Theo đó, Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động dự bị chiến đấu được chia làm 3 Đại đội, 9 Trung đội và 24 Tiểu đội; thực hiện phương châm “4 tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện tại

chỗ, hậu cần tại chỗ) trên cơ sở huy động cán bộ, chiến sĩ hiện có của Công an các đơn vị, địa phương. Đây là lực lượng đặc biệt quan trọng, sẵn sàng chiến đấu cơ động nhanh để ngăn chặn, trấn áp các vụ gây rối trật tự công cộng; biểu tình trái pháp luật và cứu nạn, cứu hộ; tham gia bảo vệ các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước và lễ lớn của dân tộc; góp phần bảo vệ vững chắc an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

## **Tổng kết năm học 2021 - 2022 và triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023**

Sáng ngày 22-8, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng tổ chức Hội nghị Tổng kết năm học 2021 - 2022 và triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023. Theo báo

cáo, mặc dù gặp nhiều khó khăn do đại dịch COVID-19, song tỉnh Sóc Trăng đã hoàn thành nhiệm vụ năm học 2021- 2022, cơ bản đạt hầu hết các chỉ tiêu đề ra; trong

đó, tỷ lệ được xét công nhận tốt nghiệp THPT đạt 99,24% (9.570 thí sinh). Đáng chú ý, tỉnh có 1 học sinh đạt giải Ba môn Vật lý và 2 học sinh đạt giải Khuyến khích môn Toán và Hóa học tại kỳ thi Học sinh giỏi cấp quốc gia. Ngoài ra, tại Cuộc thi Khoa học - Kỹ thuật cấp quốc gia, Dự án “Hệ thống in 3D và hoàn thiện sản phẩm từ rác thải nhựa” của học sinh Trường THPT Chuyên Nguyễn Thị Minh Khai đã đạt giải Tư; tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng

điện tử, ngành giáo dục tỉnh đã đóng góp 175 sản phẩm vào kho học liệu của Bộ GD-ĐT, đăng ký thi tốt nghiệp THPT và thi tuyển sinh lớp 10 bằng hình thức trực tuyến... Dịp này, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đã trao học bổng cho các em học sinh nghèo hiếu học; Chương trình “Cùng tiếp bước em đến trường” của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam cũng tặng 12.135 bản sách giáo khoa, trị giá 228 triệu đồng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong tỉnh.

## **Hơn 15.500 cán bộ, giáo viên ngành giáo dục được bồi dưỡng chính trị hè năm 2022**

Trong 2 ngày 25 - 26/8, Tại Trung tâm Văn hóa - Hội nghị tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức lớp bồi dưỡng chính trị hè năm 2022. Lớp bồi dưỡng được tổ chức trực tuyến đến 115 điểm cầu trong toàn tỉnh với hơn 15.500 học viên là cán bộ, giảng viên, giáo viên các cấp học trong tỉnh. Theo đó, lớp bồi dưỡng đã thông qua 7

chuyên đề, gồm: Những nội dung cốt lõi, những vấn đề mới trong các văn kiện Hội nghị lần thứ tư và Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; tình hình thế giới và trong nước nổi bật trong 6 tháng đầu năm 2022; những thành tựu nổi bật sau 30 năm tái lập tỉnh Sóc Trăng và tình hình kinh tế - xã hội trong tỉnh 6 tháng đầu năm 2022; Hướng dẫn số 04-HD/TU, ngày

12/5/2022, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; một số nội dung về chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm theo kế hoạch của Sở GD-ĐT;... Lớp

bồi dưỡng nhằm giúp đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được quán triệt các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cũng như những vấn đề mới trong đời sống chính trị - kinh tế - xã hội của đất nước, trên cơ sở đó vận dụng sáng tạo, phù hợp vào công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

### **523 học sinh, sinh viên tiêu biểu được nhận học bổng Lương Định Của**

Ngày 30-8, Hội Khuyến học tỉnh tổ chức Lễ trao học bổng khuyến học, khuyến tài Lương Định Của năm 2022. Có 523 học sinh, sinh viên hiếu học tiêu biểu tỉnh Sóc Trăng đang học tại các trường THPT trong tỉnh và các trường đại học, cao đẳng trong cả nước được nhận học bổng, với tổng trị giá trên 1,1 tỷ đồng, do Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Sóc Trăng và An Giang tài trợ. Trong đó, quỹ học bổng năm nay đã trao 1 suất học bổng khuyến tài trị giá 20 triệu đồng/suất cho học sinh đạt giải Ba và

trao 2 suất học bổng (10 triệu đồng/suất) cho học sinh đạt giải Khuyến khích kỳ thi Học sinh giỏi quốc gia; trao 1 suất học bổng 20 triệu đồng cho học sinh đỗ thủ khoa kỳ thi Tốt nghiệp THPT tại tỉnh năm 2022. Được biết, trong 18 năm qua, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Sóc Trăng là đơn vị tài trợ chính, đã ủng hộ trên 33 tỷ đồng cho quỹ học bổng Lương Định Của, qua đó góp phần giúp nhiều học sinh - sinh viên vượt qua khó khăn, có thêm động lực để học tập tốt, trở thành người có ích cho xã hội.□

# ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 9-2022

**Ban tuyên giáo, tuyên huấn, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tập trung tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:**

1. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII). Đồng thời, thông tin, tuyên truyền các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta; tình hình thời sự trong nước và thế giới gần đây có tác động đến Việt Nam; tình hình biển - đảo...

2. Tiếp tục tuyên truyền Hướng dẫn số 04-HD/TU, ngày 12/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung Tác phẩm “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; Chỉ thị 11-CT/TU, ngày 5/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh *(nhất*

*là việc thành phố Sóc Trăng đưa vào vận hành xử lý phạt nguội về vi phạm giao thông qua camera); Công văn số 738-CV/TU, ngày 20/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay; Công văn 1634/UBND, ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh về đẩy mạnh tiến độ dán thẻ định danh đối với xe ô tô để sử dụng dịch vụ thu phí theo hình thức điện tử không dừng.*

3. Thông tin kết quả nổi bật về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của cả nước và của địa phương 9 tháng năm 2022 và các nhiệm vụ của những tháng cuối năm, gắn với việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh; cải cách hành chính, chuyển đổi số...

4. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền công tác phòng,

chống dịch bệnh COVID-19 trong cộng đồng trong tình hình mới theo thông điệp của Bộ Y tế (2K + vaccine), nhất là việc tiêm vaccine cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi và mũi nhắc lại theo các độ tuổi trên tinh thần Công văn số 746-CV/TU, ngày 25/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Tiếp tục tuyên truyền việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với Chuyên đề năm 2022 về “phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của các dân tộc tỉnh Sóc Trăng”; đồng thời, tuyên truyền, giới thiệu và nhân rộng các gương điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở địa phương, đơn vị. Qua đó, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ những giá trị tích cực của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

6. Tuyên truyền các sự kiện nổi bật, các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh: Kỷ niệm 67 năm Ngày thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (10/9/1955 - 10/9/2022); 77

năm Ngày Nam bộ kháng chiến (23/9/1945 - 23/9/2022); 120 năm Ngày sinh cố Tổng Bí thư Lê Hồng Phong (6/9/1902 - 6/9/2022); các hoạt động mừng Lễ Sene ĐòlTa năm 2022 của đồng bào Khmer Nam bộ với tinh thần vui tươi, an toàn, tiết kiệm và đảm bảo công tác phòng, chống dịch COVID-19...

7. Theo dõi, nắm bắt thông tin trên các trang mạng xã hội, trong đó chú trọng đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đồng thời thông tin tuyên truyền để cán bộ, công chức, viên chức và người dân cảnh giác với các thủ đoạn lừa đảo trên mạng Internet (tín dụng đen, giới thiệu việc làm...). Tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch theo mùa, nhất là sốt xuất huyết, tay chân miệng, dịch đậu mùa khỉ...

8. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về các cuộc thi: Sáng tác tác phẩm văn học, báo chí về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2022 và vòng sơ khảo cấp tỉnh Giải Báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa liềm vàng) lần thứ VII - năm 2022. □



# THÔNG TIN TRONG NƯỚC

## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CƠ GIỚI HÓA NÔNG NGHIỆP VÀ CHẾ BIẾN NÔNG, LÂM, THỦY SẢN ĐẾN NĂM 2030

Thời gian qua, cơ giới hóa nông nghiệp và công nghiệp chế biến nông sản đạt được những thành tựu đáng kể. Cơ giới hóa đã giúp tăng năng suất lao động, nâng cao giá trị hàng nông sản, chuyển đổi cơ cấu lao động ở khu vực nông thôn. Nhiều khâu sản xuất nông nghiệp có mức độ cơ giới hóa cao. Tại các trang trại quy mô lớn, mức độ cơ giới hóa ngày càng phát triển. Lĩnh vực thủy sản đã áp dụng sử dụng máy móc, công nghệ trong nhiều khâu. Công nghiệp chế biến và bảo quản nông sản có tiến bộ lớn và thu hút được sự quan tâm đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước, góp phần đáng kể vào nâng cao giá trị gia tăng cho nông sản, tiêu thụ đầu ra cho sản xuất

nông nghiệp. Hiện nay, cả nước đã hình thành và phát triển hệ thống công nghiệp chế biến, bảo quản nông sản với trên 7.500 cơ sở quy mô lớn và hàng vạn cơ sở chế biến nông sản nhỏ, lẻ. Tỷ lệ nông sản chế biến xuất khẩu chiếm tỷ lệ khá cao trong tổng kim ngạch xuất khẩu nông sản.

Tuy nhiên, sự phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông, lâm, thủy sản vẫn chưa tương xứng với tiềm năng vốn có của ngành nông nghiệp và thế mạnh của nhiều địa phương.

Để đạt mục tiêu: “Đảm bảo năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường nông nghiệp tại các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập

trung được cơ giới hóa; phát triển chế biến nông sản hiện đại, hiệu quả và bền vững, đáp ứng được nhu cầu, quy định của thị trường tiêu thụ; phấn đấu đưa Việt Nam trở thành trung tâm chế biến nông sản đứng trong TOP 10 nước hàng đầu thế giới vào năm 2030”, Chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông, lâm, thủy sản đến năm 2030 (được phê duyệt tại Quyết định số 858/QĐ-TTg, ngày 20/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ) nêu rõ một số giải pháp thực hiện sau:

Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật, nghiên cứu hoàn thiện quy định để quản lý về cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông, lâm, thủy sản. Xây dựng, hoàn thiện và áp dụng hệ thống quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về máy, thiết bị, công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp, năng lực chế biến và sản phẩm nông

sản chế biến; hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về truy xuất nguồn gốc cho các ngành hàng nông sản. Cập nhật, hài hòa với tiêu chuẩn quốc tế chung, các tiêu chuẩn khu vực và tiêu chuẩn của các thị trường lớn. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về đất đai theo hướng khuyến khích và tạo điều kiện tích tụ đất đai và cơ chế phối hợp giữa các ngành, địa phương trong công tác tổ chức sản xuất nông nghiệp hàng hóa lớn được cơ giới hóa đồng bộ và kết nối với cụm ngành chế biến, thị trường tiêu thụ, phù hợp với điều kiện từng vùng, ngành hàng. Nghiên cứu xây dựng chính sách thúc đẩy xã hội hóa nghiên cứu và chuyển giao, áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông sản; các chính sách hỗ trợ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực lao động và quản lý phục vụ cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông sản. Đẩy mạnh triển khai các chính sách tín dụng phục vụ phát

triển nông nghiệp, nông thôn và các chính sách tín dụng hỗ trợ để phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông sản, phát triển các mô hình trung tâm, cụm liên kết sản xuất - chế biến, bảo quản - tiêu thụ nông sản gắn với các vùng nguyên liệu tập trung. Rà soát, đề xuất sửa đổi chính sách ưu đãi về thuế đối với lĩnh vực chế biến nông sản và máy móc, thiết bị, công nghệ phục vụ nông nghiệp khi sửa đổi các Luật về thuế. Tổ chức lại các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung theo định hướng phát triển 3 nhóm sản phẩm (sản phẩm chủ lực quốc gia, sản phẩm chủ lực cấp tỉnh và sản phẩm là đặc sản của địa phương) được cơ giới hóa đồng bộ, phù hợp với lợi thế của từng vùng, đảm bảo cung cấp đủ nguồn nguyên liệu và kết nối với khu chế biến nông sản và dịch vụ thương mại nông nghiệp. Đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp theo hướng nâng cao năng lực và vai trò của các tổ chức hợp

tác của nông dân, đẩy mạnh tập trung đất đai, tăng quy mô tạo điều kiện thuận lợi áp dụng cơ giới hóa và phát triển chế biến nông sản; phát triển các tổ chức hợp tác, trung tâm nghiên cứu, chuyển giao khoa học, công nghệ và kinh doanh dịch vụ cơ giới nông nghiệp; đẩy mạnh hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến tiêu thụ nông sản, trong đó doanh nghiệp giữ vai trò là “trụ cột” của chuỗi giá trị. Phát triển các cụm liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ nông sản được cơ giới hóa đồng bộ tại các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung; chú trọng phát triển các doanh nghiệp chế biến, bảo quản có đủ năng lực về vốn, công nghệ và thị trường tiêu thụ để dẫn dắt chuỗi giá trị nông sản, vận hành một cách thông suốt, hiệu quả; khuyến khích phát triển các cụm liên kết làm động lực của các vùng. Tăng cường đầu tư cho khoa học và công nghệ phục vụ phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông sản. Đẩy mạnh

xã hội hóa công tác nghiên cứu khoa học - công nghệ, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào đầu tư phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông sản. Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng cho lực lượng quản lý trong lĩnh vực cơ điện nông nghiệp và chế biến nông sản về khoa học - công nghệ, kỹ năng thương mại, phát triển thị trường. Tăng cường chia sẻ thông tin, trao đổi kinh nghiệm, ứng dụng và chuyển giao công nghệ tiên tiến với các quốc gia, tổ chức quốc tế, các chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực cơ giới

hóa nông nghiệp và chế biến nông sản. Triển khai thực hiện các nội dung thỏa thuận về lĩnh vực nông nghiệp của các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết. Tăng cường áp dụng quy trình công nghệ, hệ thống quản trị tiên tiến và hiện đại của thế giới. Đẩy mạnh việc huy động các nguồn lực tài chính từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia thực hiện Chiến lược theo quy định pháp luật; lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác có liên quan...

## **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HỖ TRỢ THANH NIÊN KHỞI NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2022 - 2030**

Với mục tiêu nhằm nâng cao nhận thức, khát vọng khởi nghiệp, phát triển năng lực khởi nghiệp của thanh niên (TN) Việt Nam trong và ngoài nước, tham gia kiến tạo môi trường hỗ trợ TN khởi nghiệp phát triển đất nước trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi

mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 mà Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra, Chương trình Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022 - 2030 (được

Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 897/QĐ-TTg, ngày 26/7/2022) đã đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp và vai trò, vị trí, trách nhiệm của TN trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội. Định kỳ hằng năm tổ chức tuyên dương doanh nhân trẻ khởi nghiệp tiêu biểu và tổ chức tôn vinh chuyên gia, nhà tư vấn, các đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp tiêu biểu. Lồng ghép các nội dung, giải pháp định hướng về khởi nghiệp trong các chương trình định hướng, tư vấn nghề nghiệp, việc làm cho thanh thiếu niên. Tư vấn, tập huấn cho TN khởi nghiệp khi tiếp cận các nguồn vốn và nhà đầu tư nước ngoài. Tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp trong các khối đối tượng TN nhằm tìm kiếm các ý tưởng, dự án khởi nghiệp tiềm năng, đặc biệt là các ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và áp dụng

công nghệ số. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nền tảng cho TN về khởi sự kinh doanh, phát triển doanh nghiệp. Giới thiệu, tư vấn, kết nối cho TN có ý tưởng kinh doanh, khởi nghiệp tham quan thực tế các nhà máy, các doanh nghiệp điển hình trong từng lĩnh vực, ngành nghề. Bổ sung các chương trình, tài liệu, giáo trình điện tử về kiến thức khởi sự kinh doanh, phát triển doanh nghiệp. Hỗ trợ TN khởi nghiệp nâng cao năng lực kinh doanh theo chuỗi giá trị trên cơ sở khai thác thế mạnh, tiềm năng sẵn có của vùng, miền, địa phương.

Hỗ trợ TN tiếp cận các nguồn vốn, hỗ trợ tài chính thông qua các chương trình, chính sách ưu đãi cho TN khởi nghiệp, lập nghiệp của Chính phủ. Xây dựng các sàn giao dịch ý tưởng nhằm kết nối TN với các quỹ đầu tư. Tăng cường hỗ trợ vốn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh do đoàn viên, hội viên, TN làm chủ thông qua nguồn vốn vay Quỹ Quốc gia về việc làm do Trung ương Đoàn TNCS Hồ

Chí Minh, Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý; do Ngân hàng Chính sách xã hội huy động, nguồn vốn Ngân hàng Chính sách xã hội nhận ủy thác từ các địa phương, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm và nguồn vốn hợp pháp khác. Định kỳ tổ chức các triển lãm, hội chợ sản phẩm khởi nghiệp; tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại giới thiệu sản phẩm khởi nghiệp. Kết nối với các doanh nghiệp vận chuyển lớn ưu đãi chi phí vận chuyển các sản phẩm của TN khởi nghiệp...

Tập huấn, bồi dưỡng, tư vấn cho TN khởi nghiệp về các nghiệp vụ xuất nhập khẩu, cung cấp thông tin về các thị trường quốc tế. Tổ chức các chương trình tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp mới thành lập, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hợp tác xã TN áp dụng thương mại điện tử trong tiêu thụ sản phẩm. Phát triển các mô hình chợ điện tử, liên kết với các sàn thương mại điện tử lớn để hỗ

trợ giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng thương hiệu, xây dựng bộ nhận diện sản phẩm cho TN khởi nghiệp. Triển khai các hoạt động bồi dưỡng kiến thức về pháp luật, quyền sở hữu trí tuệ, pháp lý cho TN khởi nghiệp.

Triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ pháp lý, sở hữu trí tuệ, đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu, bảo hộ thương hiệu sản phẩm và các nội dung pháp lý khác liên quan đến kinh doanh cho TN khởi nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh cá thể của TN. Thúc đẩy, kết nối hoạt động thương mại giữa các doanh nghiệp thành viên Hội Doanh nhân trẻ các cấp, đặc biệt là các doanh nghiệp trong cùng địa phương. Thành lập, duy trì và nhân rộng các mô hình liên kết phát triển kinh tế như: tổ hợp tác TN, hợp tác xã TN, câu lạc bộ TN làm kinh tế; hỗ trợ TN thành lập và chuyển đổi sang mô hình hợp tác xã kiểu mới.

Thành lập các Hội đồng chuyên gia tư vấn hỗ trợ TN khởi nghiệp cấp Trung ương,

tỉnh, thành phố. Nâng cao hiệu quả các hoạt động liên kết giữa các trường đại học, viện, trung tâm nghiên cứu với các doanh nghiệp để ứng dụng và thương mại hóa các kết quả nghiên cứu. Tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế trong các hoạt động khởi nghiệp của TN; thực hiện các cam kết khu vực và quốc tế liên quan đến hoạt động khởi nghiệp của TN mà Việt Nam tham gia ký kết. Liên kết, xây dựng mạng lưới kết nối giữa

các TN khởi nghiệp, doanh nhân trẻ Việt Nam trong và ngoài nước, giữa Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam với các tổ chức, mạng lưới doanh nhân trẻ khu vực ASEAN và quốc tế. Nghiên cứu, góp ý điều chỉnh, bổ sung, đề xuất mới các chính sách hỗ trợ TN khởi nghiệp, phát triển kinh doanh theo đối tượng, vùng miền. Tham vấn, kiến nghị các chính sách nhằm thu hút nguồn lực từ TN kiều bào, du học sinh về nước khởi nghiệp...

## **PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỤM LIÊN KẾT NGÀNH KINH TẾ BIỂN GẮN VỚI XÂY DỰNG CÁC TRUNG TÂM KINH TẾ BIỂN MẠNH THỜI KỲ ĐẾN NĂM 2030**

Với mục tiêu tạo dựng các cụm liên kết ngành kinh tế biển phát triển hiệu quả, có sức cạnh tranh, hội nhập cao gắn với xây dựng các trung tâm kinh tế biển mạnh của quốc gia, tạo động lực thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững kinh tế biển cả nước và các khu vực vùng biển và ven biển trên tất cả các mặt kinh tế, văn hóa

xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh hướng đến Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh thời kỳ đến năm 2030, Đề án Phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển gắn với xây dựng các trung tâm kinh tế biển mạnh thời kỳ đến năm 2030 (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 892/QĐ-TTg, ngày 26/7/2022) để ra

phương hướng, nhiệm vụ như sau:

- Phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển ở phía Bắc (thuộc vùng biển và ven biển: Quảng Ninh - Hải Phòng - Thái Bình - Nam Định - Ninh Bình) với khu vực trọng điểm phát triển ở Hải Phòng - Quảng Ninh gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế hàng đầu ở Đông Nam Á. Phát triển với những ngành lĩnh vực ưu tiên như cảng biển quốc tế, vận tải biển viễn dương, trong nước và dịch vụ hàng hải, dịch vụ logistics đa phương thức với trung tâm là khu cảng Lạch Huyện, Đình Vũ (Hải Phòng) - Yên Hưng, Cái Lân, Cẩm Phả (Quảng Ninh). Hình thành khu công nghệ cao, khu thương mại, khu trung tâm dịch vụ tài chính quốc tế ở khu vực TP.Hải Phòng - Hạ Long phát triển là trung tâm dịch vụ hàng hải, khoa học - công nghệ, đào tạo nhân lực kinh tế biển và thương mại, tài chính quốc tế; công nghiệp đóng tàu container, tàu hàng

trọng tải lớn, tàu biển chuyên dụng phục vụ kinh tế, quốc phòng, công nghiệp cơ khí chế tạo máy, công nghiệp ô tô, công nghiệp công nghệ cao sản xuất thiết bị điện tử, viễn thông với trung tâm là khu vực Bắc Hải Phòng - Nam Quảng Ninh; công nghiệp dệt may, công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng xuất khẩu tập trung ở Hải Phòng - Thái Bình - Nam Định; du lịch biển đảo hình thành các khu du lịch quốc tế hóa cao ở Quảng Ninh (Vân Đồn, Vịnh Hạ Long) phát triển thành trung tâm du lịch quốc gia kết nối với các trung tâm du lịch quốc tế lớn...

Phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển ở Bắc Trung Bộ (thuộc vùng biển và ven biển: Thanh Hóa - Nghệ An - Hà Tĩnh - Quảng Bình) với khu vực trọng điểm phát triển là ven biển Nghệ An - Hà Tĩnh gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế. Phát triển với những ngành lĩnh vực ưu tiên như: Cảng biển xuất nhập khẩu, quá cảnh



hàng hóa ở cửa ngõ Vịnh Bắc Bộ và các dịch vụ vận tải biển, dịch vụ logistics liên vùng, quốc tế với trung tâm là khu cảng biển Vũng Áng - Cửa Lò, hình thành khu chế xuất, khu đô thị công nghiệp công nghệ cao, trung tâm logistics quốc tế gắn với cảng biển; công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp sản xuất hàng điện tử, dệt may xuất khẩu, công nghiệp luyện cán thép, công nghiệp hỗ trợ sản xuất ô tô tập trung ở Nghệ An - Hà Tĩnh, hình thành khu công nghệ cao ở khu vực thành phố Vinh; công nghiệp lọc hóa dầu, hóa chất ở Nam Thanh Hóa - Bắc Nghệ An; công nghiệp năng lượng tái tạo ở ven biển Quảng Bình - Hà Tĩnh; du lịch ven biển phát triển các trung tâm, khu du lịch biển có sức hấp dẫn cao khách quốc tế. Liên kết phát triển các trung tâm du lịch biển Nam Thanh Hóa - Bắc Nghệ An, Nam Nghệ An - Bắc Hà Tĩnh; phát triển Quảng Bình là trung tâm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng biển và du lịch di sản thiên

nhiên thế giới (Phong Nha - Kẻ Bàng) có tầm quốc tế cao trong khu vực...

- Phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển ở Trung Trung Bộ (thuộc vùng biển và ven biển: Quảng Trị - Thừa Thiên Huế - Đà Nẵng - Quảng Nam - Quảng Ngãi) với khu vực trọng điểm phát triển ở Đà Nẵng - Thừa Thiên Huế gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế hàng đầu ở Đông Nam Á. Hình thành các khu đô thị cảng biển quốc tế, khu khoa học - công nghệ, đào tạo nhân lực kỹ thuật ngành kinh tế biển, khu thương mại, khu trung tâm giao dịch tài chính quốc tế ở vùng TP.Đà Nẵng - TP.Huế - Khu kinh tế Chân Mây phát triển là trung tâm dịch vụ cảng biển, khoa học - công nghệ, đào tạo, thương mại, tài chính tầm quốc tế cao; công nghiệp đóng, sửa tàu biển chuyên dụng, công nghiệp cơ khí chính xác, chế tạo máy, thiết bị tự động hóa với trung tâm ở TP.Đà Nẵng; công nghiệp điện tử, công

nghe thông tin, công nghiệp hóa dược, hóa phẩm, sản xuất thuốc tập trung ở Đà Nẵng - Thừa Thiên Huế; công nghiệp thép, công nghiệp sản xuất lắp ráp ô tô, công nghiệp hóa dầu, hóa chất ở Nam Quảng Nam - Bắc Quảng Ngãi; công nghiệp chế biến thủy sản, khoáng sản ven biển, sản xuất hàng tiêu dùng xuất khẩu tập trung tại các khu kinh tế ven biển trong khu vực; công nghiệp khí tập trung ở Quảng Trị - Thừa Thiên Huế; công nghiệp năng lượng tái tạo ở ven biển Quảng Trị, Quảng Ngãi; du lịch ven biển và du lịch đảo kết hợp du lịch di sản, di tích văn hóa, lịch sử...

- Phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển ở Nam Trung Bộ (thuộc vùng biển và ven biển: Bình Định - Phú Yên - Khánh Hòa - Ninh Thuận) với khu vực trọng điểm phát triển ở Khánh Hòa - Nam Phú Yên gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế cao ở Đông Nam Á. Phát triển với những ngành, lĩnh

vực ưu tiên như: Cảng biển tổng hợp trung chuyển hàng hóa trong nước, quốc tế và cảng chuyên dụng phục vụ du lịch, quốc phòng với trung tâm là khu cảng biển Vân Phong - Cam Ranh, kết hợp với cảng Quy Nhơn. Dịch vụ hậu cần cảng biển, hàng hải và dịch vụ logistics quốc tế, hình thành đô thị dịch vụ cảng biển quốc tế gắn với cảng Vân Phong, Cam Ranh. Phát triển các dịch vụ khoa học - công nghệ có tầm quốc tế về nghiên cứu biển, bảo vệ môi trường, hệ sinh thái biển, dịch vụ đào tạo nhân lực khoa học, kỹ thuật về lĩnh vực biển, hàng hải, hình thành khu khoa học công nghệ biển, trung tâm nghiên cứu biển quốc gia ở Khánh Hòa; công nghiệp ứng dụng công nghệ cao sản xuất chế phẩm sinh học, hóa phẩm, hóa dược, công nghiệp khí, hóa chất, công nghiệp cơ khí sửa chữa, bảo dưỡng tàu biển với trung tâm ở Khánh Hòa - Nam Phú Yên; công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng xuất khẩu, công nghiệp

chế biến hải sản, khoáng sản biển tập trung tại các khu kinh tế ven biển trong khu vực; công nghiệp năng lượng tái tạo tập trung ở Ninh Thuận, Bình Định phát triển là trung tâm công nghiệp năng lượng tái tạo lớn ở ven biển; du lịch biển đảo phát triển các khu du lịch, đô thị du lịch biển có mức độ quốc tế hóa cao, liên kết các cơ sở du lịch biển với các cơ sở du lịch di sản, di tích văn hóa ven biển với trung tâm dịch vụ du lịch ở TP.Nha Trang, TP.Quy Nhơn...

- Phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển ở vùng Đông Nam Bộ mở rộng (thuộc vùng biển và ven biển: Bình Thuận - Bà Rịa - Vũng Tàu - Đông Nam TP.Hồ Chí Minh - Tiền Giang) với khu vực trọng điểm phát triển ở Bà Rịa - Vũng Tàu - Đông Nam TP.Hồ Chí Minh gắn với xây dựng là trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế hàng đầu ở Đông Nam Á. Phát triển với các ngành, lĩnh vực ưu tiên như: Cảng biển container trung chuyển quốc tế, trong nước; vận tải biển

viễn dương và các dịch vụ hậu cần cảng biển, hàng hải, dịch vụ khai thác dầu khí trên biển, dịch vụ logistics liên vùng, quốc tế với trung tâm là khu vực cảng biển Cái Mép Thị Vải - Sao Mai Bến Đình liên kết với cảng biển TP.Hồ Chí Minh. Phát triển các dịch vụ tư vấn, chuyển giao công nghệ, thiết kế, kiểm định sản phẩm, dịch vụ đào tạo chuyên sâu ngành nghề kinh tế biển có tầm quốc tế ở khu vực TP.Vũng Tàu - Đông Nam TP.Hồ Chí Minh. Hình thành các khu trung tâm thương mại, tài chính quốc tế gắn với giao thương và kinh tế biển ở TP.Hồ Chí Minh phát triển là trung tâm thương mại, tài chính quốc tế lớn trong khu vực và châu Á - Thái Bình Dương; công nghiệp đóng tàu biển, cấu kiện nổi phục vụ kinh tế và quốc phòng, an ninh, công nghiệp lọc hóa dầu, chế biến sản phẩm từ dầu khí, công nghiệp hóa chất với trung tâm ở Bà Rịa - Vũng Tàu; công nghiệp cơ khí chế tạo, công nghiệp sản xuất lắp ráp ô tô, công nghiệp

công nghệ cao sản xuất thiết bị điện tử, viễn thông, công nghiệp số, phần mềm trung tâm ở TP.Hồ Chí Minh; công nghiệp dệt may, công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng xuất khẩu, chế biến thủy sản tập trung tại các khu công nghiệp, khu chế xuất gắn với cảng biển trong khu vực; công nghiệp năng lượng tái tạo ở ven biển Bình Thuận - Bắc Bà Rịa - Vũng Tàu và Tiền Giang; du lịch sinh thái, giải trí, nghỉ dưỡng biển có tầm quốc tế tập trung ở Bình Thuận - Bà Rịa - Vũng Tàu; phát triển Bình Thuận là trung tâm du lịch nghỉ dưỡng biển tầm quốc tế cao ở châu Á - Thái Bình Dương...

- Phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển phía Đông vùng Tây Nam Bộ (thuộc vùng biển và ven biển: Bến Tre - Trà Vinh - Cần Thơ - Sóc Trăng - Bạc Liêu - Đông Nam Cà Mau) với trọng điểm phát triển ở khu vực dọc hạ nguồn cửa sông Hậu (thuộc Trà Vinh - Cần Thơ - Sóc Trăng) gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển

mạnh có tầm quốc tế. Phát triển với các ngành, lĩnh vực ưu tiên như: Cảng biển cho xuất khẩu nông sản, thủy sản và xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ hậu cần cảng biển, dịch vụ kho bãi bảo quản, dịch vụ logistics với trung tâm là khu cảng biển cho tàu quốc tế thuộc Trà Vinh - Cần Thơ - Sóc Trăng. Hình thành trung tâm dịch vụ logistics liên vùng, quốc tế ở khu kinh tế Định An, trung tâm giao dịch thương mại, tài chính cho xuất nhập khẩu hàng hóa ở Cần Thơ; công nghiệp cơ khí nông nghiệp, công nghiệp đóng, sửa tàu chở hàng, chở khách ven biển và phương tiện vận tải đường thủy, công nghiệp chế biến thủy sản, nông sản, công nghiệp dệt may, sản xuất lắp ráp hàng điện tử tiêu dùng xuất khẩu phát triển tập trung dọc theo sông Hậu...

- Phát triển cụm liên kết ngành kinh tế biển Tây Nam (thuộc vùng biển và ven biển Kiên Giang - Cà Mau) với trọng điểm phát triển là ở vùng đảo Phú Quốc và khu

vực ven biển TP. Rạch Giá - thành phố Cà Mau - Khu kinh tế Năm Căn gắn với xây dựng thành trung tâm kinh tế biển mạnh có tầm quốc tế. Phát triển các ngành, lĩnh vực ưu tiên như: Cảng biển du lịch, cảng biển xuất nhập khẩu hàng hóa, trung chuyển trong nước, quốc tế và dịch vụ gắn với cảng biển với trung tâm là khu bến cảng Phú Quốc - Rạch Giá - Hòn Chông và cảng Năm Căn - Ông Đốc.

Thu hút đầu tư phát triển bến cảng quốc tế Hòn Khoai kết hợp với bến cảng khu kinh tế Năm Căn hình thành cảng biển cửa ngõ trung chuyển hàng hóa; công nghiệp chế biến thủy sản và thức ăn thủy sản, công nghiệp khai thác dầu khí biển Tây Nam và chế biến khí, điện khí, công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng xuất khẩu tập trung ở ven biển Nam Kiên Giang - Bắc Cà Mau...

## **CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2050**

Để thực hiện mục tiêu chủ động thích ứng hiệu quả, giảm mức độ dễ bị tổn thương, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu; giảm phát thải khí nhà kính theo mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050, đóng góp tích cực và trách nhiệm với cộng đồng quốc tế trong bảo vệ hệ thống khí hậu trái đất; tận dụng cơ hội từ ứng phó biến đổi khí hậu để chuyển dịch mô hình tăng trưởng, nâng cao sức chống chịu và cạnh tranh của nền kinh tế,

Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 (được phê duyệt tại Quyết định số 896/QĐ-TTg, ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ) đã đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp cơ bản sau:

- Nâng cao khả năng chống chịu và năng lực thích ứng của hệ thống tự nhiên, kinh tế và xã hội, đảm bảo sinh kế bền vững. Ngăn chặn tình trạng suy giảm, suy thoái, phục hồi các nguồn tài

nguyên. Tập trung bảo vệ, phục hồi tài nguyên nước. Khai thác hợp lý, hiệu quả diện tích đất chưa sử dụng, đất bãi bồi ven sông, ven biển cho phát triển rừng, phát triển cây xanh ở đô thị và khu công nghiệp. Xây dựng một nền nông nghiệp thông minh, hiện đại, thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu và có giá trị gia tăng cao; bảo đảm vững chắc an ninh lương thực và cân bằng dinh dưỡng quốc gia. Từ nay đến năm 2030, tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng thích ứng thông minh với biến đổi khí hậu, phát triển chuỗi giá trị nông, lâm, thủy sản bền vững; bảo đảm an ninh lương thực và cân bằng dinh dưỡng quốc gia; quy hoạch vùng sản xuất, phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao và các tiến bộ khoa học;...

Quản lý, bảo vệ nghiêm ngặt rừng tự nhiên hiện có; tăng cường khả năng phòng hộ của rừng đầu nguồn, rừng

ven biển; phát triển rừng trồng gỗ lớn và phục hồi cảnh quan rừng; quản lý bền vững tài nguyên rừng gắn với bảo vệ đa dạng sinh học và nâng cao dịch vụ hệ sinh thái; tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong bảo vệ, quản lý và phát triển rừng nhằm cải thiện sinh kế, tăng thu nhập và cơ hội việc làm trong lâm nghiệp. Từ nay đến năm 2030, tập trung bảo vệ và hạn chế tối đa chuyển đổi rừng, đặc biệt là rừng tự nhiên; đẩy mạnh phục hồi và nâng cao chất lượng và khả năng phòng hộ của rừng ven biển, rừng phòng hộ đầu nguồn; củng cố và kiện toàn hệ thống giám sát, đánh giá và ứng phó khẩn cấp với cháy rừng; tăng tỷ lệ cây xanh tại các đô thị.

- Xây dựng, nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng đô thị, các điểm dân cư tập trung, khu công nghiệp, khu tái định cư ven biển và hải đảo; phát triển các khu đô thị, đô thị ven biển, trung tâm du lịch biển, du lịch sinh thái, di tích lịch sử văn hóa; chống ngập

lụt cho đô thị trong điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Từ nay đến năm 2030, ưu tiên xây dựng các công trình xanh và phát triển cây xanh đô thị; nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước, phòng chống ngập lụt do mưa lớn, lũ, triều cường, nước dâng do bão cho các đô thị lớn, đô thị ven biển; nâng cấp, cải tạo các công trình giao thông tại các khu vực có rủi ro thiên tai cao và dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu; phát triển, hoàn thiện mạng lưới đường bộ cao tốc, hệ thống giao thông kết nối liên vùng.

- Phát triển các mô hình sinh kế bền vững; chú trọng đào tạo, chuyển đổi nghề và hỗ trợ công nghệ, tiếp cận các nguồn vốn cho người dân ở những vùng chịu nhiều rủi ro, dễ bị tổn thương trước tác động của biến đổi khí hậu. Nâng cao nhận thức, kiến thức, năng lực quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu cho cán bộ, hội viên phụ nữ, thanh thiếu niên, người dân, đặc biệt ở vùng

có nguy cơ cao về thiên tai.

- Từ nay đến năm 2030, tập trung phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ phục vụ dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và thiên tai ngang tầm các nước phát triển khu vực châu Á. Xã hội hóa một số hoạt động quan trắc, theo dõi, giám sát khí hậu cực đoan, ưu tiên đối với hệ thống đo mưa tự động. Hoàn thành đánh giá, phân vùng rủi ro khí hậu, thiên tai và lập bản đồ cảnh báo thiên tai; xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về biến đổi khí hậu... Tăng cường năng lực phòng chống lũ quét, sạt lở đất, phòng chống bão, phòng chống lũ lớn và lũ cực đoan; phòng chống tác hại của hạn hán, triều cường và xâm nhập mặn.

- Quy hoạch, đầu tư, bố trí di dời, sắp xếp lại các khu dân cư ở những vùng thường xuyên chịu tác động của khí hậu cực đoan. Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn cho người dân. Nâng cao năng lực cho các lực lượng tìm kiếm, cứu hộ - cứu

nạn, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện bảo hiểm cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài sản của doanh nghiệp và xã hội.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động giảm phát thải khí Metan... Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phát triển năng lượng sạch, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các giải pháp công nghệ đột phá trong tương lai, đồng thời bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Tăng cường thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và thúc đẩy chuyển sang sử dụng năng lượng sạch trong lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, dịch vụ, thương mại và dân dụng...

- Bảo vệ diện tích rừng tự nhiên hiện có ở vùng đồi núi và ven biển nhằm kiểm soát nghiêm ngặt chuyển đổi rừng, mất rừng và suy thoái rừng để giảm phát thải khí nhà kính. Trồng mới rừng phòng hộ, rừng đặc dụng bằng các loài cây bản địa để tăng cường hấp thụ Carbon.

Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng để giảm phát thải từ kiểm soát mất rừng và suy thoái rừng, cháy rừng và đốt sinh khối; tăng hấp thụ khí nhà kính thông qua tăng chất lượng rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và nâng cao dịch vụ hệ sinh thái. Phát triển các mô hình quản lý tổng hợp chất thải rắn. Cải tiến, phát triển và ứng dụng công nghệ trong sản xuất vật liệu xây dựng; phát triển và sử dụng vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, vật liệu xanh trong lĩnh vực nhà ở và thương mại. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế phối hợp liên vùng, liên ngành trong ứng phó với biến đổi khí hậu; cơ chế thực hiện trách nhiệm trong ứng phó với biến đổi khí hậu đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp.

- Đa dạng hóa phương thức thông tin, khai thác các lợi thế của công nghệ số, nâng cao chất lượng truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm cung cấp đầy đủ, chính xác,



kịp thời các thông tin về dự báo khí tượng thủy văn, dự báo, cảnh báo thiên tai cho cơ quan chính quyền các cấp, tổ chức, hộ gia đình. Bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống, tri thức địa phương, đặc biệt chú trọng vai trò của nghệ nhân trong ứng phó với biến đổi khí hậu. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tạo thuận lợi để thu hút các dòng vốn đầu tư cho ứng phó với biến đổi khí hậu, khuyến khích sự

tham gia của doanh nghiệp, người dân thực hiện các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm phát thải khí nhà kính, xây dựng cộng đồng phát thải thấp, quản lý, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường gắn với phát triển sinh kế bền vững. Thúc đẩy hoạt động ngoại giao khí hậu; thúc đẩy hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các công nghệ giảm phát thải khí nhà kính...

## **MỘT SỐ NỘI DUNG HỖ TRỢ 22 HUYỆN NGHÈO THUỘC 17 TỈNH THOÁT KHỎI TÌNH TRẠNG NGHÈO, ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN GIAI ĐOẠN 2022 - 2025**

Với mục tiêu: “Góp phần hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh trong phạm vi Quyết định này phấn đấu thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn đến năm 2025 theo quy định tại Quyết định số 36/2021/QĐ-TTg ngày 13/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo

giai đoạn 2021 - 2025. Tại các huyện nghèo thuộc phạm vi Quyết định này phấn đấu, tỷ lệ nghèo đa chiều (gồm tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều) giảm 6% - 7%/năm, quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều cuối kỳ giảm ít nhất 60% so với đầu kỳ theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025. Đến năm 2025, thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa

bàn các huyện nghèo thuộc phạm vi Quyết định phần đầu tăng 1,8 lần so với năm 2020”, Quyết định số 880/QĐ-TTg, ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ nêu rõ:

Phạm vi thực hiện là hỗ trợ đối với 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh quy định tại Quyết định số 353/QĐ-TTg, ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025. Đó là các huyện: Bắc Mê, Quản Bạ (tỉnh Hà Giang); Văn Quan (tỉnh Lạng Sơn); Sơn Động (tỉnh Bắc Giang); Hà Quảng, Trùng Khánh (tỉnh Cao Bằng); Bắc Hà (tỉnh Lào Cai); Mường Ảng, Tuần Giáo (tỉnh Điện Biên); Phong Thổ (tỉnh Lai Châu); Thuận Châu (tỉnh Sơn La); Đà Bắc (tỉnh Hòa Bình); Thường Xuân, Bá Thước (tỉnh Thanh Hóa); A Lưới (tỉnh Thừa Thiên Huế); Phước Sơn, Bắc Trà My (tỉnh Quảng Nam); An Lão (tỉnh Bình Định); Khánh Sơn (tỉnh Khánh Hòa); M’Đrắk (tỉnh

Đắk Lắk); Đắk Glong (tỉnh Đắk Nông); Tri Tôn (tỉnh An Giang).

Nội dung hỗ trợ dựa trên quy định tại Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 1 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg, ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh trong phạm vi Quyết định này được hỗ trợ bổ sung trực tiếp nội dung sau: Hỗ trợ đầu tư trọng tâm, trọng điểm và duy tu, bảo dưỡng một số công trình giao thông liên xã trên địa bàn huyện nghèo phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, lưu thông hàng hóa nhằm tạo sự đột phá, tạo động lực phát triển, tăng trưởng kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân.

Vốn và cơ cấu nguồn vốn thực hiện Quyết định này thực hiện theo quy định tại Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 1 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 ban hành

kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg, ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Việc phân bổ vốn hỗ trợ bổ sung trực tiếp ngân sách Trung ương thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 5 và Điều 12, Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg, ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Mức chi, việc lập dự toán, chấp hành và thanh toán, quyết toán kinh phí duy tu bảo dưỡng Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 1 thực hiện như đối với công trình duy tu bảo dưỡng được quy định tại Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 1, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg, ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Đối với tỉnh có từ 2 huyện nghèo trở lên, vốn ngân sách

Trung ương hỗ trợ bổ sung trực tiếp tối đa 50% tổng số huyện nghèo của tỉnh, thứ tự ưu tiên theo tiêu chí thu nhập bình quân đầu người cao hơn, tỷ lệ nghèo đa chiều thấp hơn của địa bàn huyện nghèo. Căn cứ nguồn vốn ngân sách Trung ương được giao, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề xuất vốn ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ của Quyết định này để trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

Để thực hiện mục tiêu trên, cần triển khai thực hiện một số giải pháp quan trọng như: Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về ưu tiên tập trung, lồng ghép các nguồn lực hỗ trợ huyện nghèo phấn đấu hoàn thành mục tiêu thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025

trên địa bàn huyện nghèo. Ưu tiên lồng ghép triển khai các dự án giảm nghèo nhằm tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân. Triển khai các dự án giảm nghèo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo theo các mô hình tổ chức sản xuất (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ gia đình, cộng đồng dân cư) phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương. Hỗ trợ kết

nối việc làm thành công cho người lao động có nhu cầu. Huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, người dân và cộng đồng tham gia đóng góp bằng tiền, tài sản, hiện vật hoặc ngày công lao động theo nguyên tắc tự nguyện; khuyến khích các địa phương áp dụng hình thức việc làm công để tạo điều kiện cho người dân có thêm thu nhập khi tham gia thi công công trình trên địa bàn huyện nghèo; vốn huy động hợp pháp khác...

## **NGÀY TÔN VINH TIẾNG VIỆT TRONG CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI**

Đề án “Ngày Tôn vinh tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2023 - 2030” (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 930/QĐ-TTg, ngày 3/8/2022) đã đề xuất chọn ngày 8/9 là Ngày Tôn vinh tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và kế hoạch triển khai như sau:

Đề án được triển khai

trong giai đoạn 2023 - 2030, đồng thời với “Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2013/QĐ-TTg, ngày 30/11/2021. Các hoạt động hướng tới Ngày Tôn vinh tiếng Việt sẽ được triển khai trong cả năm và có thể tổ chức lồng ghép vào các dịp lễ hội, kỷ niệm các ngày lễ trọng đại của đất nước. Đối tượng là

cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài trên toàn thế giới, nhất là thế hệ trẻ; chú trọng triển khai Đề án tại các địa bàn có đông người Việt Nam sinh sống và các địa bàn mà tiếng Việt và văn hóa Việt có nguy cơ bị mai một; các chuyên gia giáo dục, giáo viên dạy tiếng Việt, sinh viên, thế hệ trẻ trong nước quan tâm đến hoạt động văn hóa, xã hội, giảng dạy, giao lưu ngôn ngữ, các thân nhân của kiều bào; người nước ngoài trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam có thiện cảm, đang sử dụng và có nhu cầu sử dụng tiếng Việt.

Hình thức triển khai: thông qua các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, kết hợp với các hoạt động tổ chức trong nước, lồng ghép vào các hoạt động của Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài; lồng ghép với các hoạt động của các hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài; đảm bảo tiết kiệm, tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến, đồng thời phát triển các nền

tảng số, mạng xã hội tạo điều kiện cho người Việt Nam ở nước ngoài dễ tìm kiếm và theo dõi; kết hợp với các cơ sở giáo dục giảng dạy và đào tạo tiếng Việt, văn hóa Việt trong nước, các hoạt động của thanh niên trong việc hỗ trợ, kết nghĩa các bạn trẻ trong giao lưu văn hóa, giao lưu ngôn ngữ, các hoạt động của các hội đoàn liên quan đến thân nhân kiều bào, khuyến học (Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài, Hội Khuyến học, Hội đồng hương, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam...); huy động sự tham gia của các địa phương, tổ chức các hoạt động tôn vinh tiếng Việt luân phiên tại các địa phương; tạo điều kiện để các địa phương đưa các tác phẩm văn hóa, nghệ thuật truyền thống đặc sắc của địa phương gắn với sử dụng và làm phong phú tiếng Việt nhằm giới thiệu, quảng bá đến cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Lồng ghép các nội dung về tôn vinh tiếng Việt, khuyến khích sử dụng tiếng Việt trong việc

ban hành, triển khai các hoạt động của các địa phương nhằm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; các hoạt động ngoại giao văn hóa, thể thao; các hoạt động hợp tác, thu hút về khoa học, công nghệ... trong nước và tại các nước trên thế giới.

Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện: Hằng năm tổ chức Ngày Tôn vinh tiếng Việt 8/9 nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài về tiếng Việt, tôn vinh vẻ đẹp, giá trị của tiếng Việt trong cộng đồng, tổng hợp, đánh giá về tình hình, nhu cầu sử dụng tiếng Việt, khuyến khích kiều bào tìm hiểu về ngôn ngữ, văn hóa Việt Nam (Tổ chức Hội nghị kỷ niệm Ngày Tôn vinh tiếng Việt hằng năm, hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến, kết nối với các điểm cầu Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài với sự tham gia của cộng đồng, các tổ chức giáo dục trong nước, Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài, Hội khuyến học, Hội Ngôn ngữ học Việt

Nam...). Định kỳ tổ chức cuộc thi tìm kiếm và phong tặng danh hiệu “Đại sứ tiếng Việt ở nước ngoài” thông qua các hoạt động vì cộng đồng, được cộng đồng thừa nhận, có sức ảnh hưởng như: tổ chức hệ thống giáo trình dạy tiếng Việt có uy tín, được nhiều kiều bào tin dùng; có sáng kiến xây dựng tủ sách/hệ thống tư liệu học tiếng Việt cho các em thiếu nhi người Việt Nam ở nước ngoài; có dự án - mô hình lớp học tiếng Việt hỗ trợ miễn phí cho thanh thiếu niên kiều bào; từng đạt giải thưởng về tiếng Việt ở cấp độ quốc gia thông qua các kỳ thi liên quan đến tài năng tiếng Việt, các cuộc thi liên quan đến tiếng Việt (sáng tác thơ, bài hát, hùng biện, kể chuyện...). Đại sứ tiếng Việt ở nước ngoài có nhiệm vụ lên kế hoạch bài bản, hệ thống thực hiện quảng bá tiếng Việt thông qua các hoạt động công chúng, truyền thông, báo chí, nghệ thuật... hướng đến cộng đồng. Tổ chức chương trình biểu diễn nghệ thuật “Tiếng Việt thân

thương” tại Việt Nam hoặc ở nước ngoài, có sự tham gia của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, biểu diễn nghệ thuật ở trong nước và tại các nước có đông cộng đồng người Việt Nam; kết hợp cùng các nghệ sĩ Việt Nam ở nước ngoài thực hiện những sản phẩm nghệ thuật quảng bá tiếng Việt trong cộng đồng. Các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài phối hợp với chính quyền và các đại sứ quán ở nước sở tại tổ chức các hoạt động quảng bá ngôn ngữ các nước, lồng ghép Chương trình Ngày Tôn vinh tiếng Việt với các hoạt động đối ngoại tại địa bàn. Tổ chức các buổi tọa đàm tìm kiếm các mô hình dạy và học tiếng Việt cho cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài (đặc biệt là các mô hình giảng dạy, giao lưu trực tuyến với sự tham gia của các giáo viên, sinh viên, thanh niên và thân nhân kiều bào trong nước cũng như các hoạt động ngoại khóa tiếng Việt, trại hè cho con em kiều bào). Nhân dịp Ngày Tôn vinh tiếng Việt

hàng năm, Bộ Ngoại giao phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan (Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hội Liên lạc với người Việt Nam ở nước ngoài; Hội Ngôn ngữ học Việt Nam...), các địa phương tổ chức chương trình “Tri ân” ghi nhận, động viên các cá nhân, gia đình, tổ chức, hội đoàn có đóng góp tích cực trong phong trào giữ gìn và lan tỏa tiếng Việt trong cộng đồng. Đồng thời, tri ân và ghi nhận những đóng góp của các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, giáo viên, thanh niên và thân nhân kiều bào trong nước có sáng kiến, đóng góp cho hoạt động phát triển, duy trì tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Chính thức ra mắt Cổng thông tin phục vụ Kênh đào tạo trực tuyến tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài do Đại học Quốc gia Hà Nội chủ trì và điều phối. Đẩy mạnh công tác thông tin, quảng bá trong và ngoài nước hưởng ứng Ngày Tôn vinh tiếng Việt...□

# HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

## KẾT QUẢ HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO ASEAN LẦN THỨ 55 (AMM-55)

*Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 55 (AMM-55) và các hội nghị liên quan, trong các khuôn khổ ASEAN, ASEAN+1, ASEAN+3, Hội nghị Cấp cao Đông Á (EAS) và Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF) đã diễn ra tại Thủ đô Phnom Penh, Campuchia. Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn dẫn đầu Đoàn Việt Nam tham dự Hội nghị.*

Các hội nghị lần này mang nhiều ý nghĩa quan trọng. Đây là lần đầu tiên Hội nghị AMM được tổ chức trực tiếp sau hơn 2 năm gián đoạn do dịch bệnh COVID-19. Hội nghị AMM là một trong những hoạt động quan trọng nhất của ASEAN trong năm, hội tụ đông đủ nhất Bộ trưởng Ngoại giao các nước ASEAN

và các đối tác cả trong và ngoài khu vực. Điều này phản ánh mong muốn của các nước sớm nối lại trao đổi, hợp tác với khu vực, cho thấy vai trò của ASEAN tiếp tục được các nước ủng hộ và coi trọng.

Trải qua 19 phiên họp liên tục trong hơn 3 ngày, với sự tham gia của ngoại trưởng và đại diện đến từ 38 quốc gia, các hội nghị lần này là dịp để các nước đánh giá lại toàn bộ tiến trình hợp tác của ASEAN và giữa ASEAN với các đối tác trong năm qua, để từ đó đề ra định hướng trong thời gian tới. Nội dung được trao đổi tại các hội nghị tập trung vào các vấn đề: Hợp tác ứng phó dịch bệnh, nâng cao năng lực y tế; thúc



đẩy phục hồi, thương mại, đầu tư, ổn định chuỗi cung ứng, hợp tác tiểu vùng, kết nối; phối hợp ứng phó với biến đổi khí hậu, khoảng cách phát triển, môi trường, an ninh năng lượng và lương thực... Cùng với đó, trên tinh thần đối thoại thẳng thắn và thực chất, ASEAN và các đối tác đã trao đổi sâu rộng về nhiều vấn đề cùng quan tâm ở khu vực và thế giới như: Biển Đông, Myanmar, Triều Tiên, Ukraine và Eo biển Đài Loan... Qua đó, khẳng định vai trò và giá trị chiến lược của các cơ chế do ASEAN dẫn dắt trong thúc đẩy đối thoại và hợp tác, tạo diễn đàn để các nước trao đổi quan điểm của nhau, góp phần nâng cao hiểu biết, thu hẹp khác biệt và thúc đẩy lòng tin.

Kết thúc Hội nghị, Bộ trưởng Ngoại giao các nước ASEAN đã thông qua "*Thông cáo chung AMM-55*" phản ánh các nội dung thảo luận, thể hiện sự đoàn kết, thống nhất và trách nhiệm của

ASEAN, đúng như tinh thần chủ đề của năm Chủ tịch 2022 "*ASEAN Hành động - Cùng ứng phó các thách thức chung*". Đồng thời, ASEAN và các đối tác cũng đã thông qua nhiều văn kiện hợp tác quan trọng, làm cơ sở tiếp tục thúc đẩy và làm sâu sắc quan hệ trong thời gian tới.

Tại tất cả các hội nghị, Đoàn Việt Nam tiếp tục có nhiều đóng góp quan trọng vào thành công chung của các hội nghị. Trao đổi các vấn đề quốc tế, khu vực thời gian gần đây, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn nhấn mạnh tầm quan trọng của xây dựng lòng tin, kêu gọi kiềm chế, giải quyết tranh chấp, bất đồng bằng các biện pháp hòa bình, tuân thủ luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên hợp quốc, Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC); đồng thời tái khẳng định lập trường nguyên tắc của ASEAN về Biển Đông; kêu gọi xây dựng Biển Đông thành vùng biển của hòa bình và ổn định,

tiếp tục thực hiện nghiêm túc Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS 1982). Trao đổi về hợp tác trong ASEAN và với các đối tác, Đoàn Việt Nam đã có nhiều đóng góp cụ thể, đề xuất các sáng kiến liên quan đến tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN, định hướng phát triển cho ASEAN sau năm 2025, thúc đẩy phục hồi, phát triển tiểu

vùng, cũng như ứng phó với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống.

Trước và trong các Hội nghị, Đoàn Việt Nam đã tham gia tích cực, đóng góp cân bằng, hài hòa vào nội dung các văn kiện, dung hòa khác biệt giữa các nước, bảo đảm đoàn kết, thống nhất của ASEAN. Điều này thể hiện sự tiếp nối các cam kết và trách nhiệm của Việt Nam đối với khu vực và với công việc chung của ASEAN. Các ý kiến của Việt Nam nhận được sự ủng hộ của các nước và được phản ánh trong văn kiện của các hội nghị.

## MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

***\*Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) ban bố tình trạng y tế khẩn cấp toàn cầu:***

Ngày 23/7/2022, WHO quyết định ban bố tình trạng y tế khẩn cấp toàn cầu vì làn sóng bùng phát các ca mắc bệnh đậu mùa khỉ tại nhiều nơi trên thế giới. Đây là mức cảnh báo cao nhất của WHO

liên quan tới sự bùng phát của bệnh đậu mùa khỉ. Tổng giám đốc WHO, Tedros Adhanom Ghebreyesus nhận định, mối đe dọa của bệnh đậu mùa khỉ hiện ở mức độ vừa phải trên toàn cầu, ngoại trừ ở châu Âu là mức cao. WHO cho biết, gần một nửa trong số những nước phát hiện

bệnh đậu mùa khỉ vào thời điểm hiện nay đã đảm bảo khả năng tiếp cận vaccine ngừa căn bệnh này.

***\*Một số dự báo về tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2022, 2023:***

Ngày 26/7/2022, trong báo cáo cập nhật “Triển vọng kinh tế thế giới”, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã hạ dự báo tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) toàn cầu năm 2022 xuống 3,2%, so với mức dự báo 3,6% vào hồi tháng 4-2022. IMF cho biết, GDP toàn cầu giảm trong quý II-2022 do suy giảm kinh tế ở Trung Quốc và Nga. Về tăng trưởng của năm 2023, IMF cũng hạ dự báo GDP toàn cầu năm 2023 từ mức 3,6% đưa ra hồi tháng 4-2022 xuống còn 2,9% do tác động của chính sách tiền tệ bị thắt chặt.

Trong đó, mức tăng trưởng kinh tế của một số nền kinh tế lớn cũng được IMF dự báo giảm: Kinh tế Mỹ sẽ ghi nhận mức tăng trưởng 2,3% trong năm 2022 và

1% năm 2023. Kể từ tháng 4-2022, IMF đã 2 lần hạ dự báo tăng trưởng kinh tế Mỹ do nhu cầu giảm ở nền kinh tế lớn nhất thế giới. Kinh tế Trung Quốc năm 2022 giảm còn 3,3% từ mức 4,4% đưa ra hồi tháng 4-2022, do dịch COVID-19 bùng phát dẫn tới nhiều thành phố lớn ở Trung Quốc áp đặt phong tỏa, khiến hoạt động sản xuất và làm tình trạng gián đoạn chuỗi cung ứng thế giới trở nên trầm trọng hơn.

Với Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone), IMF giảm dự báo tăng trưởng năm 2022 từ 2,8% đưa ra hồi tháng 4-2022 xuống 2,6% do lạm phát gia tăng bắt nguồn từ cuộc xung đột ở Ukraine. Trong khi đó, kinh tế Nga dự báo sẽ giảm khoảng 6% trong năm 2022 do các biện pháp trừng phạt của phương Tây và kinh tế nước này sẽ giảm thêm 3,5% vào năm 2023.

Về lạm phát, IMF dự báo, tỷ lệ lạm phát trong năm 2022 ở các nền kinh tế phát triển sẽ lên tới 6,6%, tăng so

với mức dự đoán 5,7% đưa ra hồi tháng 4-2022. Trong khi đó, tỷ lệ lạm phát ở các nền kinh tế phát triển sẽ tiếp tục tăng trong một thời gian dài hơn so với dự đoán trước đây. Còn tỷ lệ lạm phát ở các thị trường mới nổi và các nước đang phát triển hiện dự báo sẽ lên tới 9,5% năm 2022, tăng so với mức dự báo 8,7% IMF đưa ra hồi tháng 4-2022. IMF cũng cảnh báo những rủi ro do lạm phát leo thang và cuộc xung đột ở Ukraine đang trở thành hiện thực, điều này có thể đẩy nền kinh tế thế giới tới bờ vực suy thoái.

### ***\*Chuyến thăm Iran của Tổng thống Nga Vladimir Putin:***

Ngày 19/7/2022, Tổng thống Nga V.Putin đã đến Thủ đô Tehran của Iran. Đây là chuyến công du đầu tiên của Tổng thống Putin kể từ khi Nga phát động chiến dịch quân sự đặc biệt ở Ukraine vào ngày 24/2/2022 và cũng là chuyến thăm Iran lần thứ 5 của Tổng thống Putin kể từ năm 2000. Trong chuyến

thăm, lãnh đạo cấp cao hai nước đã trao đổi về vấn đề hợp tác song phương và các vấn đề quốc tế. Nga và Iran đang có tiềm năng hợp tác to lớn, từ thương mại đến hàng lang vận tải Bắc - Nam nối Biển Baltic đến các cảng của Iran ở Biển Arab. Đáng chú ý, trong khuôn khổ chuyến thăm, Công ty Dầu khí Quốc gia Iran (NIOC) và Tập đoàn năng lượng Gazprom của Nga đã ký thỏa thuận lịch sử 40 tỷ USD đầu tư vào các dự án dầu và khí đốt. Theo một số nhà bình luận quốc tế, chuyến thăm Iran của Tổng thống Putin lần này nhằm tạo đối trọng với chuyến thăm của Tổng thống Mỹ Joe Biden tới Israel và Saudi Arabia. Cả hai quốc gia đều đang chịu các lệnh trừng phạt của EU và Mỹ, vì vậy sự hợp tác giữa hai nước trong lĩnh vực năng lượng sẽ giúp giảm các hạn chế và gia tăng việc bán tài nguyên, không loại trừ việc châu Âu sẽ buộc phải sử dụng phương án “vùng xám” để mua nguyên liệu thô của

Nga và Iran. Bên cạnh đó, Iran hiện là thị trường mở duy nhất cho vũ khí của Nga và nước này cũng có kế hoạch giảm đô la hóa nền kinh tế và từng bước chuyển sang sử dụng hệ thống tài chính của Nga - SPFS.

***\*Thỏa thuận xuất khẩu ngũ cốc giữa Nga - Ukraine và phản ứng của cộng đồng quốc tế:***

Ngày 22/7/2022, Nga và Ukraine đã ký thỏa thuận về việc nối lại hoạt động xuất khẩu ngũ cốc cho các thị trường quốc tế qua Biển Đen nhằm giúp xoa dịu cuộc khủng hoảng lương thực toàn cầu. Theo thỏa thuận, các tàu chở ngũ cốc của Ukraine có thể ra vào 3 cảng ở thành phố Odessa trên Biển Đen.

Phát biểu sau khi chứng kiến lễ ký kết, Tổng thư ký Liên Hợp quốc Antonio Guterres cho biết, thỏa thuận trên là động thái tích cực chưa từng có giữa Nga và Ukraine từ khi Nga tiến hành chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine. Đại diện cấp cao

phụ trách an ninh và đối ngoại của Liên minh châu Âu (EU) hoan nghênh thỏa thuận, cho rằng đây là một bước đi đúng hướng, đồng thời kêu gọi các bên lập tức thực thi thỏa thuận. Nhiều nước hy vọng việc thực thi thỏa thuận không chỉ giúp bình ổn thị trường lương thực thế giới mà còn giúp mở ra triển vọng hòa bình cho cuộc xung đột tại Ukraine hiện nay.

Nga và Ukraine là hai trong số những nước sản xuất ngũ cốc hàng đầu thế giới. Cùng với những tác động tiêu cực do đại dịch COVID-19, cuộc xung đột tại Ukraine và các lệnh trừng phạt của Mỹ và phương Tây nhằm vào Nga đang làm gián đoạn nghiêm trọng nguồn cung ngũ cốc, đẩy giá lương thực toàn cầu lên cao và khiến hàng triệu người ở những quốc gia nghèo nhất rơi vào cảnh đói ăn. Việc giải phóng các kho dự trữ ngũ cốc sẽ giúp khắc phục tình trạng mất an ninh lương thực toàn cầu.

## **NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH TRONG SÁCH TRẮNG QUỐC PHÒNG CỦA NHẬT BẢN**

*Ngày 22/7/2022, Nhật Bản đã công bố Sách Trắng Quốc phòng năm 2022. Đây là Sách Trắng Quốc phòng đầu tiên dưới thời chính phủ của Thủ tướng Kishida Fumio. Sách Trắng được đưa ra trong bối cảnh thế giới có nhiều diễn biến phức tạp về an ninh.*

Trong bối cảnh cán cân quyền lực toàn cầu đang thay đổi, cạnh tranh chiến lược giữa các nước gia tăng trên các lĩnh vực từ chính trị, kinh tế, quân sự đến nhiều lĩnh vực khác. Trong đó, nổi bật là việc Hoa Kỳ và các nước đồng minh (trong đó có Nhật Bản) gia tăng các biện pháp trừng phạt nhằm vào Nga và cuộc xung đột tại Ukraine chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Cạnh tranh chiến lược giữa Mỹ và Trung Quốc cũng đang trở nên gay gắt hơn. Trung Quốc đang tăng cường sức mạnh quân sự một cách toàn diện. Trong Sách Trắng, Nhật Bản nhận

định, sự cạnh tranh chiến lược kể trên đang diễn ra ngày càng phức tạp trong bối cảnh quốc tế có nhiều biến động, được tiến hành thông qua nhiều phương thức và công cụ. Trong đó, có mạng xã hội và “chiến tranh” kết hợp giữa các biện pháp quân sự và phi quân sự.

Trong nước, các cuộc thăm dò dư luận cho thấy người dân Nhật Bản có chung mối quan ngại với chính phủ về môi trường an ninh của nước này đang xấu đi cũng như ủng hộ việc tăng chi tiêu quốc phòng. Chính phủ Nhật Bản đưa ra các cam kết về đảm bảo mức “tăng bền vững” ngân sách quốc phòng. Vừa qua, các quan chức Nhật Bản đã khuyến nghị chính phủ nước này tăng gấp đôi ngân sách quốc phòng thường niên lên mức 10.000 tỷ Yên (74 tỷ USD), đồng thời kêu gọi tăng chi tiêu

trong lĩnh vực không gian vũ trụ và an ninh mạng. Mức đề xuất là 2% GDP trở lên (*ngân sách quốc phòng hàng năm của nước này vào khoảng 1% GDP, tương đương khoảng 5.000 tỷ Yên*).

Sách Trắng Quốc phòng năm 2022 của Nhật Bản bao gồm 4 phần. Trong đó, phần 1 đề cập tới môi trường an ninh xung quanh Nhật Bản; phần 2 nói về chính sách an ninh và quốc phòng của nước này; phần 3 mô tả về ba trụ cột quốc phòng và phần cuối đề cập tới các thành phần cốt lõi hình thành nên năng lực quốc phòng của Nhật Bản. Bên cạnh đó, Sách Trắng còn có 4 chuyên đề đặc biệt, tập trung vào các chủ đề “các vấn đề an ninh hiện nay”, “khả năng răn đe thúc đẩy hòa bình”, “các nỗ lực trong các chiến trường và lĩnh vực mới” và “kiến tạo môi trường an ninh mong muốn”. Đáng chú ý, Nhật Bản đã bổ sung thêm 1 chương đề cập riêng tới xung đột quân sự Nga - Ukraine, 1 chương về việc

tăng cường các hoạt động y tế và các đoạn riêng biệt liên quan tới cơ sở trí tuệ và an ninh kinh tế. Đây là những điểm khác biệt với Sách Trắng trước đây và cho thấy sự bám sát với diễn biến tình hình thế giới.

Trong Sách Trắng Quốc phòng năm 2022, Nhật Bản đưa ra cảnh báo về các mối đe dọa leo thang đối với an ninh quốc gia, bao gồm hậu quả từ cuộc xung đột Nga - Ukraine và chuỗi cung ứng công nghệ dễ chịu tổn hại. Sách Trắng xác định Trung Quốc, Nga và Triều Tiên là những mối đe dọa chính với an ninh của Nhật Bản. Đáng chú ý, Nhật Bản nhấn mạnh đến yếu tố công nghệ trong lĩnh vực quốc phòng. Theo Sách Trắng, những tiến bộ công nghệ đã làm thay đổi về cơ bản bản chất của an ninh. Các nước tập trung vào việc phát triển và sử dụng cái gọi là “các công nghệ thay đổi cuộc chơi”, đó là các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ siêu

âm, đồng thời đã nhận ra tầm quan trọng của an ninh kinh tế cũng như ngăn chặn sự thất thoát của các công nghệ tiên tiến đó.

Bên cạnh đó, Sách Trắng cho rằng, khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, trong đó có Nhật Bản, đang bị tác động mạnh bởi các thay đổi về cán cân quyền lực toàn cầu và đang đối mặt với nhiều thách thức an ninh. Trong bối cảnh đó, Sách Trắng khẳng định “Nhật Bản sẽ bảo đảm hòa bình và an ninh bằng cách tăng cường liên minh Nhật - Mỹ cũng như năng lực phòng thủ riêng của mình và bằng cách phát triển thế trận phòng thủ liền mạch”. Bên cạnh đó, “trên cơ sở Hiến pháp, Nhật Bản đang xây dựng một cách có hiệu quả lực lượng phòng vệ thống nhất, hiệu quả cao theo các nguyên tắc cơ bản là duy trì chính sách định hướng phòng thủ và không trở thành một cường quốc có thể tạo ra mối đe dọa cho các nước khác, trong lúc vẫn duy trì một cách chắc chắn Thỏa thuận

an ninh Nhật - Mỹ, tuân thủ nguyên tắc dân sự kiểm soát lực lượng vũ trang và tuân thủ 3 nguyên tắc phi hạt nhân”.

Theo truyền thông quốc tế, Sách Trắng Quốc phòng năm 2022 của Nhật Bản sẽ tạo tiền đề quan trọng để Chính phủ Nhật Bản gia tăng tiềm lực quân sự quốc phòng với việc dự kiến kêu gọi mua các tên lửa tấn công tầm xa hơn, tăng cường năng lực không gian và không gian mạng, cũng như kiểm soát chặt chẽ hơn vấn đề tiếp cận công nghệ.

Ngay sau khi Sách Trắng của Nhật Bản được công bố, Trung Quốc đã lên tiếng phản đối, cho rằng “Sách Trắng Quốc phòng mới của Nhật Bản đã ảnh hưởng đến chính sách quốc phòng, sự phát triển kinh tế thị trường và các hoạt động trên biển hợp pháp của Trung Quốc”. Trung Quốc cho rằng, Nhật Bản đã “phóng đại cái gọi là mối đe dọa Trung Quốc” và can thiệp vào vấn đề nội bộ của Trung Quốc liên quan đến Đài Loan...□



# VĂN BẢN MỚI

***Nghị quyết số 87/NQ-CP, ngày 18/7/2022 về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến xếp loại đối với các doanh nghiệp nhà nước tham gia đóng góp, ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19***

Các doanh nghiệp nhà nước tham gia đóng góp vào Quỹ vaccine phòng Covid-19 và ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19 được loại trừ các khoản đã đóng góp, ủng hộ công tác phòng, chống dịch khi tính toán các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, ngày 6/10/2015 về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Đối tượng áp dụng là các doanh nghiệp nhà nước

thuộc đối tượng thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 2, Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, ngày 6/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Phạm vi được xem xét loại trừ gồm các khoản chi, đóng góp cho công tác phòng, chống dịch có đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 44/2021/NĐ-CP, ngày 31/3/2021 của Chính phủ về chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế, thu nhập doanh nghiệp đối với khoản

chi ủng hộ, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19; các khoản giảm doanh thu do miễn/giảm giá, phí dịch vụ nhằm hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp trong thời gian dịch bệnh

theo chủ trương chung của Chính phủ hoặc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký ban hành, áp dụng đối với việc đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp năm 2021 và năm 2022.

***Nghị định số 50/2022/NĐ-CP ngày 2/8/2022 quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập***

Nghị định này quy định việc nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao trong đơn vị sự nghiệp công lập và viên chức làm việc trong một số lĩnh vực sự nghiệp đặc thù.

Nghị định này áp dụng đối với viên chức có học hàm giáo sư, phó giáo sư; viên chức giữ chức danh nghề nghiệp có yêu cầu tiêu chuẩn trình độ đào tạo là Tiến sĩ hoặc chuyên khoa II; giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần; viên chức có chuyên môn, kỹ thuật

cao trong một số lĩnh vực sự nghiệp đặc thù theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Nguyên tắc thực hiện việc nghỉ hưu ở tuổi cao hơn là bảo đảm khách quan, công bằng, công khai và đúng quy định; việc nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với viên chức không quá 5 năm (60 tháng), tính từ thời điểm viên chức đủ tuổi nghỉ hưu theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu; trong thời gian thực hiện nghỉ hưu ở tuổi cao hơn, viên chức chỉ làm nhiệm vụ chuyên

môn, không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và không được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo; trong thời gian thực hiện nghỉ hưu ở tuổi cao hơn, nếu viên chức có nguyện vọng nghỉ làm việc hoặc đơn vị sự nghiệp không còn nhu cầu thì được giải quyết chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật.

Viên chức nghỉ hưu ở tuổi cao hơn nếu có đủ các điều kiện sau đây: Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu; có đủ sức khỏe; không đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật, bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc thi hành kỷ luật về đảng, chính quyền và có đơn đề nghị được kéo dài thời gian công tác.

Hàng năm, đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ định hướng phát triển, tình hình nhân lực của tổ chức và yêu cầu của vị trí việc làm, thông báo chủ trương, nhu cầu kéo dài thời gian công tác; viên chức đáp ứng các điều kiện quy định, có đơn đề nghị được kéo dài thời gian công tác, gửi cấp có thẩm quyền theo phân

cấp quản lý quyết định kéo dài trước thời điểm nghỉ hưu ít nhất 6 tháng; cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý xem xét, đánh giá các điều kiện của viên chức có nguyện vọng được kéo dài thời gian công tác và chủ trương, nhu cầu của đơn vị sự nghiệp công lập để xem xét, quyết định việc kéo dài thời gian công tác, thời gian được kéo dài đối với từng trường hợp viên chức; quyết định kéo dài thời gian công tác của viên chức được gửi cho tổ chức, cá nhân có liên quan trước thời điểm nghỉ hưu ít nhất 3 tháng.

Chế độ, chính sách đối với viên chức nghỉ hưu ở tuổi cao hơn: Được xác định là viên chức nằm trong tổng số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp được cấp có thẩm quyền giao. Được hưởng chế độ lương theo hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ và chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/8/2022. □

# **Những nhiệm vụ trọng tâm trong năm học mới**

## **THÁI HÒA**

*Với sự chủ động cùng những giải pháp phù hợp, ngành giáo dục Sóc Trăng phấn đấu hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đề ra trong năm học 2022-2023, góp phần tạo chuyển biến căn bản về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo tỉnh nhà.*

**N**ăm học 2022 - 2023, ngành Giáo dục - Đào tạo (GD-ĐT) Sóc Trăng thực hiện kế hoạch huy động 274.100 học sinh đầu năm học. Trong đó, bậc Mầm non 49.600 cháu (gồm nhà trẻ 3.900 cháu với tỷ lệ huy động trong độ tuổi ra lớp 16%); Mẫu giáo 45.700 cháu, tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường đạt 92%; bậc Tiểu học 119.400 học sinh, tỷ lệ huy động đạt 99,5%; THCS là 75.200 học

sinh, tỷ lệ huy động 98% và THPT 29.900 học sinh, tỷ lệ huy động 69%.

Thực hiện chủ đề năm học 2022-2023 theo định hướng của Bộ GD-ĐT là “*Đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo*”; bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, ngành GD-ĐT Sóc Trăng triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp trọng

tâm để bảo đảm chất lượng giáo dục được tốt hơn, bền vững hơn trong năm học mới. Theo đó, ngành giáo dục đã tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền, đoàn thể huy động trẻ em và học sinh ra lớp đầu năm học, đặc biệt là giáo dục mầm non để đạt chỉ tiêu được giao; tiếp tục quan tâm công tác duy trì sĩ số học sinh ở cấp học phổ thông. Trong điều kiện tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, ngành GD-ĐT Sóc Trăng tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch tổng thể của ngành thích ứng với tình hình dịch COVID-19; đồng thời, triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 chủ động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh, vừa đảm bảo an toàn cho giáo viên, học sinh, vừa củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

Bước vào năm học mới, ngành giáo dục sẽ tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ

giáo viên và đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28/11/2014 của Quốc hội về “đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông”. Năm học mới này, toàn ngành có 17.469 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; trong đó có 3 tiến sĩ, 314 thạc sĩ, 37 cán bộ quản lý và giáo viên đang học thạc sĩ và 3 nghiên cứu sinh. Số lượng cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn về chuyên môn (theo Luật Giáo dục 2019) chiếm 87%, trên chuẩn là 2,35%. Hiện nay, ngành giáo dục đã và đang tích cực phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh bổ sung biên chế giáo viên cho những địa phương còn thiếu trong năm học 2022 - 2023 và những năm tiếp theo, trong đó ưu tiên biên chế tuyển

dụng giáo viên cho các môn học mới trong Chương trình GDPT 2018; đồng thời, tiếp tục sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên phù hợp với quy mô từng lớp, tạo điều kiện để các trường phát triển tốt nhất. Ngoài ra, ngành giáo dục của tỉnh còn chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình GDPT 2018; thực hiện đào tạo giáo viên gắn với nhu cầu để bảo đảm đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, trong đó đặc biệt bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và Tin học.

Ngành giáo dục tập trung thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Trong đó, chú trọng công

tác tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mầm non trong điều kiện mới và triển khai thí điểm Chương trình giáo dục mầm non mới; nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” và Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”; quan tâm phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn và vùng có khu công nghiệp; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, khuyến khích các địa phương có điều kiện thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng nhóm, lớp độc lập, tư thục.

Tiếp tục triển khai hiệu

quả Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3, lớp 7 và lớp 10; đồng thời, củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và THCS. Theo đó, chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Một nhiệm vụ trọng tâm khác của ngành giáo dục tỉnh trong năm học 2022-2023 là triển khai thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp THCS và cấp THPT chất lượng, hiệu quả. Theo đó, xây dựng kế hoạch về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo

dục phổ thông theo hướng mở; đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động. Quan tâm bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và đáp ứng nhu cầu học tập của người dân tộc thiểu số, người sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và các đối tượng chính sách khác; đồng thời, phát triển các phương thức giáo dục hòa nhập, chuyên biệt và bán chuyên biệt để đáp ứng quyền được học tập của người học là người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Bên cạnh đó, ngành tiếp tục chú trọng đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành. Cụ thể là tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá

chất lượng giáo dục; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh. Tiếp tục củng cố kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu toàn ngành và Thư viện số. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị Tổng kết năm học 2021-2022, triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 của ngành GD-ĐT Sóc Trăng, đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh nhấn mạnh: Năm học 2022-2023,

ngành GD-ĐT tỉnh phải tiếp tục bám sát Nghị quyết 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” một cách thực chất hơn, việc dạy học phải theo hướng phát triển toàn diện “đức, trí, thể, mỹ” cho học sinh và sinh viên.

Tin tưởng rằng, với sự chủ động trong triển khai thực hiện, với những giải pháp phù hợp và tinh thần quyết tâm, phấn đấu, ngành GD-ĐT Sóc Trăng sẽ hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đề ra trong năm học mới, góp phần tạo chuyển biến căn bản về chất lượng, hiệu quả GD-ĐT tỉnh nhà theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. □



# Dự án cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng: Quyết tâm triển khai thành công

## TRUNG DŨNG

*“Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng là dự án rất quan trọng của quốc gia. Với trách nhiệm được Chính phủ giao, Sóc Trăng phải nỗ lực để triển khai dự án thành công. Đơn vị chủ đầu tư, thành viên các Tổ giúp việc, lãnh đạo các sở, ngành chức năng cùng các địa phương phải phối hợp chặt chẽ và trách nhiệm trong quá trình tiến hành công việc được phân công, đảm bảo tiến độ quy định tại Nghị quyết 91/NQ-CP của Chính phủ”.*

**Đ**ó là ý kiến chỉ đạo của đồng chí Lâm Văn Mẫn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Dự án cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng tại cuộc họp nghe báo cáo công tác chuẩn bị, triển khai và hướng tuyến Dự án thành phần 4 đoạn qua tỉnh Sóc Trăng.

Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng (sau đây gọi là Dự án cao tốc), giai đoạn 1 đã được Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 60/2022/QH15, ngày 16/6/2022 và đã được Chính phủ ban hành Nghị quyết 91/NQ-CP, ngày 25/7/2022 triển khai Nghị quyết của Quốc hội. Dự án cao tốc có tổng chiều

dài 188,2km qua địa bàn tỉnh An Giang, TP.Cần Thơ, tỉnh Hậu Giang và tỉnh Sóc Trăng. Sơ bộ tổng mức đầu tư là 44.691 tỷ đồng; quy mô giai đoạn hoàn chỉnh 6 làn xe ô tô cao tốc, trong đó giai đoạn 1 quy mô 4 làn xe hạn chế, bề rộng nền đường 17m, được chia thành 4 dự án thành phần.

Dự án thành phần 1 do UBND tỉnh An Giang là cơ quan chủ quản với chiều dài 57,2km thuộc địa phận tỉnh An Giang và TP.Cần Thơ, tổng mức đầu tư 13.799 tỷ đồng; Dự án thành phần 2 do UBND thành phố Cần Thơ là cơ quan chủ quản với chiều dài 37,2 km thuộc địa phận TP.Cần Thơ tổng mức đầu tư 9.845 tỷ đồng; Dự án thành phần 3 do UBND tỉnh Hậu Giang là cơ quan chủ quản với chiều dài 36,9km thuộc địa phận tỉnh Hậu Giang, tổng mức đầu tư 9.927 tỷ đồng; Dự án thành phần 4 do UBND tỉnh Sóc Trăng là cơ quan chủ quản với chiều dài 56,9km thuộc

địa phận tỉnh Hậu Giang và tỉnh Sóc Trăng, tổng mức đầu tư 11.120 tỷ đồng. Dự án cao tốc được chuẩn bị trong năm 2022, khởi công vào tháng 6-2023; dự kiến sẽ cơ bản hoàn thành một số đoạn tuyến có lưu lượng giao thông lớn vào năm 2025, cơ bản hoàn thành toàn tuyến năm 2026 và đến năm 2027 đưa vào khai thác đồng bộ dự án.

Dự án cao tốc được đầu tư nhằm hình thành trục ngang trung tâm vùng Đồng bằng Sông Cửu Long, kết nối các trục dọc, phát huy hiệu quả các dự án đã và đang đầu tư, kết nối các trung tâm kinh tế, cửa khẩu quốc tế và cảng biển. Theo đó, Dự án khi đưa vào sử dụng sẽ đáp ứng nhu cầu vận tải trên hành lang kinh tế Tây Bắc - Đông Nam; tạo dư địa, động lực, không gian phát triển vùng Đồng bằng Sông Cửu Long với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại; góp phần bảo đảm quốc phòng,

an ninh; nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, từng bước thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Xác định tầm quan trọng của Dự án, ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 91/NQ-CP, ngày 25/7/2022 triển khai Nghị quyết số 60/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã chủ động triển khai công việc đối với Dự án thành phần 4 (đoạn đi qua địa bàn tỉnh) theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo đạt các mốc thời gian đề ra tại Nghị quyết của Chính phủ. Theo đó, tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo Điều hành các dự án trọng điểm (trong đó có Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1) và 3 Tổ giúp việc (gồm Tổ giúp việc, Tổ giải

phóng mặt bằng, Tổ tuyên truyền) cho phù hợp và đẩy nhanh tiến độ thực hiện. Để đảm bảo thực hiện tốt yêu cầu của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2058/QĐ-UBND, ngày 9/8/2022 giao Ban Quản lý Dự án 2 tỉnh Sóc Trăng làm chủ đầu tư. Đồng chí Thạch Minh Hoài, Giám đốc Ban Quản lý Dự án 2 cho biết: “Sau khi được UBND tỉnh giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư, Ban Quản lý Dự án 2 đã chủ động rà soát những cán bộ đủ năng lực, phù hợp để cơ cấu vào các tổ điều hành dự án cao tốc này. Bên cạnh đó, Ban cũng đã bám sát theo các mốc thời gian quan trọng nêu tại Nghị quyết 91 của Chính phủ xây dựng hoàn thiện kế hoạch chi tiết lộ trình triển khai Dự án thành phần 4, trình UBND tỉnh xem xét ban hành, làm cơ sở thực hiện chung toàn tỉnh”.

Về hướng tuyến, ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ Dự án cao tốc từ Ban Quản lý dự án Mỹ Thuận, tỉnh đã

chủ động rà soát hồ sơ, tiến hành khảo sát thực địa nhằm xác định chính xác hướng tuyến, làm cơ sở triển khai đồng bộ các công tác có liên quan. Chỉ đạo tại buổi khảo sát, đồng chí Trần Văn Lâu, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị đơn vị tư vấn nghiên cứu thật kỹ các vị trí giao cắt và kết nối qua các địa phương trong tỉnh, để vừa đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đồng thời vừa tránh khu dân cư, nhà cao tầng, các cây cầu lớn hiện hữu... nhằm hạn chế thấp nhất ảnh hưởng đến người dân, thuận tiện trong công tác giải phóng mặt bằng, tránh tăng tổng dự toán đã được phê duyệt.

Theo đánh giá của Ban Chỉ đạo Điều hành các dự án trọng điểm, đến đầu tháng 9 năm nay, các phần việc chuẩn bị cho dự án được đơn vị chủ đầu tư, các sở, ngành chức năng tỉnh và các địa phương thực hiện đảm bảo tiến độ theo yêu cầu.

Việc xác định chi tiết hướng tuyến đang được hoàn tất để trình UBND tỉnh đề xuất Bộ GT-VT thống nhất, làm cơ sở triển khai thực hiện. Sở Xây dựng phối hợp với UBND các huyện có dự án đi qua xác định nhu cầu, vị trí, quy mô diện tích đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật tái định cư trên địa bàn các huyện. Chủ đầu tư đã phê duyệt dự toán chuẩn bị dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn. Công tác khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn làm cơ sở để lập báo cáo nghiên cứu khả thi được triển khai. Bên cạnh đó, từ ngày 20-8, đơn vị Tư vấn đã chủ động khảo sát hiện trường phục vụ việc xây dựng khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Tại buổi làm việc với các Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Điều hành các dự án đầu tư xây dựng công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh vào ngày 6/9, đồng chí Lâm

Hoàng Nghiệp - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó chủ tịch UBND tỉnh nhấn mạnh: Đến trước ngày 30/6/2023 tỉnh phải bàn giao 70% mặt bằng cho Dự án cao tốc. Đây là khối lượng công việc rất lớn, vì vậy yêu cầu các đơn vị, sở, ngành chức năng, các địa phương, Tổ giúp việc phải nỗ lực làm việc gấp đôi. Đơn vị tư vấn phải nhanh chóng hoàn thành xong việc xác định hướng tuyến để cắm mốc, làm cơ sở để triển khai các công việc tiếp theo. Kế hoạch đến ngày 15/10 việc cắm mốc đạt 35%, tương đương 20km, đề nghị đơn vị tư vấn đến 30/11/2022 phải hoàn thành việc cắm mốc. Song song đó, khung chính sách đến 15/10/2022 cũng phải hoàn thành để lên phương án giải phóng mặt bằng và trong tháng 9/2022 thì Sở Xây dựng phải phê duyệt xong các khu tái định cư”. Lãnh đạo UBND tỉnh cũng yêu cầu các Tổ giúp việc, đơn vị chủ đầu tư phải có kế hoạch hàng tuần, hàng

tháng, phân công nhiệm vụ cho các thành viên một cách rõ việc, cụ thể, dứt điểm từng việc và báo cáo tiến độ công việc hàng tuần. Những khó khăn, vướng mắc phải báo cáo ngay để Ban Chỉ đạo kịp thời tháo gỡ, đảm bảo đúng tiến độ thời gian triển khai dự án.

Sóc Trăng hiện đã có 5 tuyến Quốc lộ đi ngang qua địa bàn với tổng chiều dài khoảng 250km. Cùng với mạng lưới đường Quốc lộ hiện tại, Dự án Cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng được đầu tư xây dựng trong thời gian tới và khi hoàn thành đưa vào sử dụng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, sẽ mở ra trục đường chiến lược thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội Sóc Trăng nói riêng và các tỉnh trong vùng nói chung. Với tinh thần quyết tâm cao của tỉnh trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện, tin chắc rằng Dự án cao tốc sẽ thành công tốt đẹp như kế hoạch đã đề ra. □

# Thi đua xây dựng “Tuyến đường nông thôn kiểu mẫu”

## XUÂN MAI

Gắn với các phong trào xây dựng nông thôn mới, Hội thi “Tuyến đường nông thôn kiểu mẫu” đã trở thành một giải pháp trọng tâm, cách làm cụ thể, thống nhất và hiệu quả trong việc tuyên truyền, phát động xây dựng nông thôn mới bền vững.

**Đ**ể tiếp tục duy trì và phát huy kết quả đã đạt được, năm 2022, Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Sóc Trăng tiếp tục ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thi “Tuyến đường nông thôn kiểu mẫu” tỉnh Sóc Trăng năm 2022 (sau đây gọi là Hội thi).

Kế hoạch của Ban Chỉ đạo tỉnh nêu rõ, mục đích của Hội thi được tổ chức nhằm tiếp tục phát động phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới sôi nổi giữa các địa

phương, nhất là phát động triển khai mạnh mẽ, đồng bộ việc thực hiện xây dựng hộ văn hóa nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Theo đó, trên cơ sở kế thừa, phát huy kết quả đã đạt được của Hội thi năm 2021, các địa phương tiếp tục huy động sự chung tay, góp sức của cả hệ thống chính trị; đặc biệt là phát huy sự phối hợp, chủ động, sáng tạo của người dân, ban nhân dân các ấp và các đoàn thể tham gia xây dựng nông thôn mới, nâng cao chất lượng

môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn. Hội thi còn góp phần đẩy mạnh thực hiện Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025” theo phát động của Thủ tướng Chính phủ. Bên cạnh đó, tổ chức Hội thi năm 2022 trở thành mô hình tuyên truyền thực tế và các tuyến đường nông thôn kiểu mẫu được hình thành qua hội thi sẽ trở thành điểm nhấn, điểm chỉ đạo để nhân rộng mô hình tuyến đường nông thôn kiểu mẫu trên địa bàn toàn tỉnh; trở thành một trong những giải pháp quan trọng tiến tới xây dựng, nâng cao chất lượng xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu.

Từ thực tế của tỉnh, Hội thi năm 2022 được tiếp tục phát động thực hiện ở cả ba cấp là cấp tỉnh, huyện và cấp xã. Theo đó, Ban Chỉ đạo tỉnh yêu cầu các huyện, thị xã và các xã trên địa bàn tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch

phát động tổ chức Hội thi tại địa phương, huy động toàn bộ các ấp và các xã trên địa bàn tham gia, đặc biệt chú trọng sự tham gia của đồng đảo nhân dân và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục kế thừa, bổ sung, nâng chất, hoàn thiện 530 tuyến đường đã được hình thành từ Hội thi năm 2021; đồng thời, xây dựng các tuyến đường nông thôn kiểu mẫu cần mang tính bền vững, phù hợp với đặc thù của địa phương, có khả năng duy trì và nhân rộng sau khi Hội thi kết thúc. Hội thi cũng cần được chuẩn bị chu đáo về nội dung và hình thức, triển khai hiệu quả và trở thành phong trào thi đua sâu rộng trong toàn tỉnh.

Theo nhận định của Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, trong những tháng đầu năm nay, ngay sau khi phát động, Hội thi đã nhận được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể. Để Hội thi

đạt được kết quả tốt, đáp ứng mục đích, yêu cầu của tỉnh, UBND 10 huyện, thị xã trong tỉnh đã xây dựng kế hoạch tổ chức và phát động đến tất cả các xã trên địa bàn cùng tham gia, trong đó quy định cụ thể thời gian hoàn thành hội thi cấp xã và tổ chức hội thi cấp huyện, đảm bảo công bố kết quả hội thi cấp huyện để lựa chọn tuyến đường đăng ký tham gia hội thi cấp tỉnh. Ngoài ra, để Hội thi đạt được kết quả tốt, đáp ứng mục đích, yêu cầu của tỉnh, trên cơ sở Kế hoạch, Thể lệ và nguyên tắc tổ chức Hội thi chung của tỉnh, nhiều địa phương trong tỉnh còn xây dựng và ban hành thể lệ riêng phù hợp với tình hình địa phương.

Qua 6 tháng phát động đều khắp tại các địa phương trong tỉnh, với tinh thần quyết tâm, sáng tạo, linh hoạt và phù hợp với từng thời điểm, từng địa phương, Hội thi năm 2022 đã được đông đảo nhân dân tại từng xóm,

ấp, khu dân cư đồng tình và tích cực hưởng ứng. Tại 530 tuyến đường nông thôn kiểu mẫu với tổng chiều dài gần 520km đi qua địa bàn 529 ấp trong tỉnh đã được hình thành từ năm 2021 được cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể và người dân tiếp tục tích cực bổ sung, nâng chất, hoàn thiện với nhiều loài hoa, nhiều cách trồng đẹp mắt, hấp dẫn, thu hút, tạo cho diện mạo các vùng nông thôn mới thêm phần tươi sáng, sạch đẹp, yên bình. Như tại huyện Mỹ Xuyên, trên địa bàn các xã, thị trấn của huyện, nhiều tuyến đường đã được khoác lên mình chiếc áo mới sau khi Hội thi tuyến đường nông thôn kiểu mẫu được phát động. Đồng chí Trịnh Thanh Phong, Chủ tịch UBND xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên cho biết: “Ngọc Đông đã được công nhận xã nông thôn mới nâng cao và hiện nay tiếp tục phấn đấu nâng chất các tiêu chí bằng nhiều



giải pháp, trong đó có việc hưởng ứng xây dựng tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu. Thời gian qua, xã giao trách nhiệm mỗi một ngành, đoàn thể, trường học, ấp đều trực tiếp tham gia quản lý một đoạn đường kiểu mẫu, để theo đó vận động người dân tích cực trồng hoa, cây cảnh, tạo cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn, góp phần đến năm 2025 Ngọc Đông hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu”.

Để Hội thi năm 2022 đạt hiệu quả thiết thực như kế hoạch đề ra, Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh đã chỉ đạo, trong những tháng cuối năm, UBND các huyện, thị xã trong tỉnh cần đặc biệt quan tâm chỉ đạo tổ chức thành công Hội thi “Tuyến đường nông thôn kiểu mẫu” tỉnh Sóc Trăng năm 2022 theo Kế hoạch của Ban Chỉ đạo tỉnh, gắn với phát động Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”

giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tập trung đẩy mạnh phát động thi đua chính trang cảnh quan môi trường nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn trên địa bàn các xã trong kế hoạch công nhận đạt chuẩn năm 2022.

Có thể nói, cùng với việc nỗ lực thực hiện đạt 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, trong đó có việc chú trọng xây dựng những tuyến đường kiểu mẫu, thì Hội thi “Tuyến đường nông thôn kiểu mẫu” của tỉnh trong các năm qua thực sự là giải pháp trọng tâm, cách làm cụ thể, thống nhất và hiệu quả, trở thành mô hình tuyên truyền thực tế có sức lan tỏa rộng khắp, là động lực cho việc phát động xây dựng nông thôn mới bền vững. Và các tuyến đường nông thôn kiểu mẫu được hình thành qua Hội thi thực sự đã trở thành điểm nhấn cho cảnh quan ở vùng quê, làm cho bộ mặt nông thôn thêm khởi sắc, văn minh.□

# Chi cục Thuế khu vực Long Phú: Nỗ lực thu ngân sách Nhà nước vượt chỉ tiêu năm 2022

## CHÍ CƯỜNG

*Chi cục Thuế khu vực Long Phú quản lý thu ngân sách địa bàn 3 huyện, gồm Long Phú, Cù Lao Dung và Trần Đề; được giao nhiệm vụ thu ngân sách năm 2022 là 132,3 tỷ đồng.*

*Đến tháng 7 năm nay, đơn vị đã thu ngân sách trong cân đối do ngành thuế quản lý là 99,7 tỷ đồng, đạt 77% so với dự toán được giao. Đây là kết quả tốt đẹp sau thời gian người dân và doanh nghiệp khôi phục lại sản xuất, kinh doanh và tình hình kinh tế tăng trưởng trở lại.*

**T**heo nhận định của Chi cục Thuế khu vực Long Phú, kết quả thu ngân sách Nhà nước những tháng đầu năm nay đạt kết quả tốt là từ nhiều nguyên nhân. Trước hết là nhờ sự quan tâm của cấp ủy đảng và UBND các cấp tăng cường chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn phối hợp cùng Chi cục Thuế khu

vực trong công tác thu ngân sách Nhà nước. Đặc biệt, sau khi dịch COVID-19 được kiểm soát tốt, các doanh nghiệp hoạt động trở lại trong điều kiện được sự hỗ trợ từ các chính sách của Chính phủ và tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của 3 huyện có đà tăng trưởng kinh tế ổn định từ những tháng cuối năm 2021. Hoạt động mua

bán, giao dịch về đất đai từ đầu năm tăng đã góp phần tăng nguồn thu về lệ phí trước bạ, thuế thu nhập cá nhân từ bất động sản, tiền sử dụng đất.

Trong những tháng đầu năm nay, địa bàn huyện Trần Đề có sự phát triển vượt bậc hơn sau khi tỉnh hoàn thành và đưa vào sử dụng tuyến đường Mạc Đĩnh Chi - Trần Đề và các dự án sắp triển khai trên địa bàn. Trong đó, huyện Trần Đề có chỉ tiêu thu ngân sách năm 2022 là 60 tỷ đồng, đến cuối tháng 7 vừa qua đã thu được 47 tỷ đồng, đạt 79% so với kế hoạch năm. Trong đó, nguồn thu từ thuế thu nhập cá nhân và thuế sử dụng đất chiếm tỷ lệ cao nhất, đều đạt trên 78% so với kế hoạch đã đề ra. Để đạt được kết quả tích cực này, chủ yếu là do ý thức chấp hành tốt việc nộp ngân sách Nhà nước của các hộ tiểu thương, doanh nghiệp ở địa phương. Bên cạnh đó, với sự đổi mới về chính sách

thuế, thủ tục hành chính như hiện nay đã mang lại nhiều tiện ích, thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, được người nộp thuế đánh giá rất cao. Một mặt, với những chính sách miễn giảm thuế của Chính phủ đối với người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 đã không những hỗ trợ tích cực mà còn mang lại niềm phấn khởi, tin tưởng để người dân, doanh nghiệp nỗ lực khôi phục sản xuất, kinh doanh. Nói về điều này, bà Triệu Lệ Quyên, chủ hộ kinh doanh tại Chợ thị trấn Lịch Hội Thượng, phấn khởi chia sẻ: “Nhờ Nhà nước đổi mới về chính sách thuế và thủ tục hành chính nên hiện nay người nộp thuế rất dễ dàng khi kê khai và nộp thuế. Với hộ kinh doanh như tôi chỉ chịu thuế khoán hàng tháng, có giấy báo thì đến ngân hàng nộp tiền. Lâu nay, nhờ được cán bộ thuế hướng dẫn nhiệt tình về các thủ tục nộp thuế nên tôi thấy rất phấn khởi, luôn chấp hành

tốt nghĩa vụ của mình đối với Nhà nước”.

Để người nộp thuế đồng thuận với chính sách thuế hiện nay, đồng chí Dương Thế Hiển, Đội trưởng Đội thuế liên xã huyện Trần Đề cho biết: “Ngay từ đầu năm nay, đơn vị triển khai áp dụng việc miễn giảm thuế theo quy định của Nhà nước do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19. Tùy vào mức ảnh hưởng của từng ngành nghề khác nhau trên cơ sở được khảo sát cụ thể nên người nộp thuế rất đồng tình. Từ đó, khi áp dụng hết thời gian giảm, giãn thuế, với mức thu phù hợp đã làm cho người nộp thuế đồng tình thực hiện rất tốt nghĩa vụ của mình đối với Nhà nước.”

Bên cạnh thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, thì hiện nay khi áp dụng các thủ tục thuế mới như hóa đơn điện tử đều được địa phương hướng dẫn cụ thể để các đơn vị doanh nghiệp áp dụng theo kế

hoạch đề ra. Qua hướng dẫn và hỗ trợ tốt về đường truyền, đến nay hầu hết các doanh nghiệp, đơn vị ở các huyện Long phú, Cù Lao Dung và Trần Đề đều áp dụng đầy đủ, tạo sự thuận tiện hơn so với trước. Thực tế cho thấy, với việc giảm các thủ tục thuế đã tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp hoạt động theo hướng số hóa trong giao dịch với khách hàng. Điều này được bà Võ Thị Cẩm Tú, Phó giám đốc Công ty TNHH Dịch vụ xây dựng Thanh Lâm ở huyện Trần Đề đánh giá rất cao: “Mặc dù trong thời gian tiếp cận có gặp khó khăn, nhưng sau khi được cán bộ thuế hướng dẫn nhiệt tình thì việc áp dụng trở nên dễ dàng đã đem lại lợi ích rất lớn cho doanh nghiệp. So với trước là giảm được chi phí in ấn, nhất là việc chuyển cho khách hàng nhanh chóng, hóa đơn rõ ràng có thể lưu trữ được lâu trên hệ thống hóa đơn.”

Để hoàn thành nhiệm

vụ đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu thu ngân sách Nhà nước năm 2022, đồng chí Trần Hoàng Dũng - Phó Chi cục trưởng, Chi cục Thuế khu vực Long Phú, xác định: “Để sớm hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách năm 2022, Chi cục đã thực hiện áp dụng các chính sách thuế mới đảm bảo đúng theo tiến độ quy định. Công tác quản lý thuế chặt chẽ đảm bảo minh bạch và phù hợp với từng đối tượng kinh doanh. Đồng thời, tích cực thực hiện các giải pháp chống thất thu, nợ đọng thuế, đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu thu ngân sách năm 2022.”

Cũng theo đồng chí Trần Hoàng Dũng, để hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước, Chi cục Thuế khu vực Long Phú đã đưa ra 6 nhóm giải pháp thực hiện trong những tháng cuối năm. Đó là, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong thực hiện dự toán thu ngân sách; tiếp tục triển khai

thực hiện các chính sách thuế bổ sung, tuyên truyền và hỗ trợ người nộp thuế; tiếp tục thực hiện cải cách hành chính Thuế theo Đề án 30 của Chính phủ nhằm thực hiện tốt việc giải quyết các thủ tục hành chính thuế theo phương châm “Công khai, minh bạch, đúng Luật, đúng hẹn”; phối hợp với các ngành chức năng và tăng cường biện pháp quản lý thuế; quản lý thu thuế đối với các khoản thu về đất; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thuế.

Với kết quả khả quan đã đạt được trong những tháng đầu năm, với tinh thần quyết tâm cao của cấp ủy đảng, chính quyền các địa phương và cơ quan Thuế, cùng tinh thần chấp hành tốt của người dân, doanh nghiệp, tin chắc rằng Chi cục Thuế khu vực Long Phú sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước, đóng góp vào kết quả chung của tỉnh trong năm 2022.□

# Nhiều kết quả tích cực sau 10 năm triển khai Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật

*Sau 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật của Quốc hội, Sóc Trăng đã đạt nhiều kết quả khả quan, công tác PBGDPL được đồng bộ, thống nhất và mang lại nhiều hiệu quả tích cực.*

**L**uật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) được Quốc hội thông qua ngày 20/6/2012 là cơ sở pháp lý quan trọng để các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện công tác PBGDPL được đồng bộ, thống nhất và mang lại nhiều hiệu quả tích cực. Để quán triệt và phổ biến kịp thời Luật PBGDPL của Quốc hội và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến các đối tượng liên quan, ngày 22/11/2012, Sở Tư pháp Sóc Trăng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 49/KH-UBND về triển khai Luật PBGDPL trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Đồng thời, theo sự phân cấp và thực tiễn tại địa

phương, Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh đã ban hành 3 văn bản quy phạm pháp luật để chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Luật PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

Qua 10 năm triển khai thi hành Luật PBGDPL, các nội dung pháp luật tập trung tuyên truyền đã bám sát theo Kế hoạch công tác PBGDPL hàng năm của UBND tỉnh với hình thức đa dạng, phong phú, được thực hiện thường xuyên và mang lại nhiều hiệu ứng tích cực. Theo đó, trên địa bàn đã tổ chức gần 123.480 cuộc/lượt hội nghị tập huấn, tuyên truyền, PBGDPL, với gần 5,1 triệu lượt người nghe và xem; biên soạn, cấp phát trên 1,2 triệu bộ tài liệu các loại, cùng

gần 1 triệu tờ rơi, tờ bướm, tờ gấp về các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực. Ngoài ra, hoạt động PBGDPL thông qua tọa đàm, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, Tủ sách pháp luật, các phương tiện thông tin đại chúng... cũng được tỉnh áp dụng và mang lại nhiều hiệu quả thiết thực.

Tỉnh Sóc Trăng còn đặc biệt chú trọng việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL. Trong 2 năm qua, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật” với nội dung thi là kiến thức pháp luật liên quan đến các lĩnh vực đời sống xã hội. Cuộc thi đã tạo hiệu ứng tích cực trong công tác PBGDPL, thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, lực lượng vũ trang, nhân dân và người dân trên địa bàn tỉnh tham gia. Trong năm 2021, Cuộc thi đã thu hút hơn 35.200 thí sinh với 61.286 lượt thi. Năm 2022, tính đến thời điểm kết thúc đợt 2 đã thu hút 18.964 thí sinh với 55.933 lượt thi.

Đặc biệt, Sở Tư pháp đã xây dựng Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, kết quả đã đăng tải 1.406 tin, bài với hơn 2,6 triệu lượt người tiếp cận. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan xây dựng Trang thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh và đã đăng tải 1.053 tin bài với hơn 55.500 lượt người tiếp cận; xây dựng và đưa vào hoạt động Zalo Official Account “Phổ biến giáo dục pháp luật Sóc Trăng”, Trang Facebook “Phổ biến giáo dục pháp luật Sóc Trăng” nhằm tạo kênh thông tin tuyên truyền, PBGDPL nhanh chóng, kịp thời, qua đó đã đăng tải 1.132 nội dung.

Bên cạnh đó, việc triển khai thực hiện Ngày Pháp luật 9/11 luôn được tỉnh quan tâm, chú trọng triển khai thực hiện nghiêm túc. Qua 10 năm, trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 13.171 cuộc với gần 830.900 lượt người tham gia các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật. Việc triển khai thực hiện PBGPPL cho các đối tượng đặc thù; công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường cũng như việc triển khai các Chương trình, Đề án về

PBGDPL theo chỉ đạo của các bộ, ngành Trung ương luôn được tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tiến độ và chất lượng.

Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp luôn được kiện toàn tổ chức, xây dựng và có Quy chế hoạt động, nâng cao hiệu quả hoạt động theo hướng bảo đảm tính thiết thực, chủ động của các cơ quan thành viên; cơ bản thực hiện tốt chức năng tư vấn cho UBND, Chủ tịch UBND cùng cấp trong việc thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 15 Hội đồng phối hợp PBGDPL (Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, 11 huyện, thị xã, thành phố và Hội đồng phối hợp PBGDPL Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng, Công an tỉnh). Đồng thời, công tác xây dựng, bồi dưỡng và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PBGDPL được quan tâm. Bộ máy tổ chức, cán bộ làm công tác PBGDPL và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật ngày càng được củng cố, kiện toàn với 124 báo

cáo viên pháp luật cấp tỉnh, 290 báo cáo viên pháp luật cấp huyện, 1.391 tuyên truyền viên pháp luật hoạt động tích cực, hiệu quả.

Phát huy những kết quả đạt được, thời gian tới tỉnh Sóc Trăng sẽ tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm “*Phổ biến, giáo dục pháp luật là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt*”. Theo đó, tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về trách nhiệm triển khai nhiệm vụ PBGDPL tại đơn vị, địa phương; tích cực, chủ động tổ chức thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao. Đồng thời, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL, trong đó chú trọng hơn nữa PBGDPL trong nhà trường và cho các đối tượng đặc thù; tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ thực hiện công tác PBGDPL chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL tại địa phương.

**SỞ TƯ PHÁP**